



Báo cáo

Đánh giá Rủi ro Thiên tai và Thích ứng biến đổi khí hậu

Dựa vào Cộng đồng

Xã Nga Nhân, Nga Sơn, Thanh Hóa

MỤC LỤC

A. Giới thiệu chung	4
1. Vị trí địa lý	4
2. Đặc điểm địa hình	4
3. Đặc điểm thời tiết khí hậu	4
4. Xu hướng thiên tai, khí hậu	5
5. Phân bố dân cư, dân số	5
6. Hiện trạng sử dụng đất đai	6
7. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế	6
B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã	7
1. Lịch sử thiên tai	7
2. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH	8
3. Đối tượng dễ bị tổn thương	10
4. Hạ tầng công cộng	10
a) Điện	10
b) Đường và cầu cống	11
c) Trường	12
d) Cơ sở Y tế	12
e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa	13
f) Chợ	13
5. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè)	13
6. Nhà ở	14
Số hộ đông nhưng số nhà ít hơn rất nhiều so với số hộ vì sau khi tách hộ, các hộ này vẫn ở chung cùng bố mẹ hoặc đi làm ăn xa	
7. Nước sạch, vệ sinh và môi trường	14
8. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến	15
9. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	15
10. Hoạt động sản xuất kinh doanh	16
11. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	20
12. Phòng chống thiên tai/TU'BĐKH	20
13. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác	22
14. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TU'BĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)	22
C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã	23
1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng	23

2. Hạ tầng công cộng.....	30
3.Công trình thủy lợi.....	36
4. Nhà ở.....	39
5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường:.....	43
6. Y tế và quản lý dịch bệnh.....	49
7. Giáo dục.....	51
9.Trồng trọt.....	53
10.Chăn nuôi.....	57
11.Thủy Sản.....	62
12. Du lịch.....	65
13. Buôn bán và dịch vụ khác.....	66
14. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm.....	68
15. Phòng chống thiên tai/TU'BDKH.....	70
16. Giới trong PCTT và BDKH.....	74
17. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác.....	76
D. Rủi ro với dân cư và cộng đồng.....	Error! Bookmark not defined.
E. Hạ tầng công cộng.....	Error! Bookmark not defined.
F. Công trình thủy lợi.....	Error! Bookmark not defined.
G. Nhà ở.....	Error! Bookmark not defined.
H. Nước sạch, vệ sinh và môi trường.....	Error! Bookmark not defined.
I. Y tế và quản lý dịch bệnh.....	Error! Bookmark not defined.
J. Giáo dục.....	Error! Bookmark not defined.
K. Rừng: không.....	Error! Bookmark not defined.
L. Trồng trọt.....	Error! Bookmark not defined.
M. Chăn nuôi.....	Error! Bookmark not defined.
N. Thủy Sản.....	Error! Bookmark not defined.
O. Du lịch.....	Error! Bookmark not defined.
P. Buôn bán và dịch vụ khác.....	Error! Bookmark not defined.
Q. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm.....	Error! Bookmark not defined.
R. Phòng chống thiên tai/TU'BDKH.....	Error! Bookmark not defined.
S. Giới trong PCTT và BDKH.....	Error! Bookmark not defined.
T. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác.....	Error! Bookmark not defined.
U. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp.....	76
1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BDKH.....	76
2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BDKH.....	78

A. Giới thiệu chung

Báo cáo được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý của Luật Phòng chống thiên tai (Luật PCTT) và yêu cầu thực tiễn của Đề án 1002 về Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng trong bối cảnh các tác động của biến đổi khí hậu đang ngày càng gia tăng tại Việt Nam, đòi hỏi cộng đồng dân cư cần củng cố kịp thời các giải pháp giảm rủi ro thiên tai và thích ứng theo hướng bền vững và lâu dài hơn.

Báo cáo này là kết quả tiến trình đánh giá rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu do cộng đồng thực hiện, chú trọng đến nhóm dễ bị tổn thương là trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật và người nghèo trong khu vực rủi ro cao, ở các lĩnh vực đời sống và xã hội của xã.

Các thông tin đánh giá rủi ro thiên tai được thu thập dựa trên các thông tin cơ bản của một số bản đồ thiên tai hiện có của Tỉnh do Tổng cục PCTT và các sở ban ngành tỉnh cung cấp, cũng như kết quả dự báo kịch bản biến đổi khí hậu của Bộ TNMT, là một trong các cơ sở quan trọng để hỗ trợ xã Xác định, đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; theo dõi, giám sát thiên tai (Theo điều 17 Luật PCTT).

Các phân tích rủi ro trong báo cáo và các ưu tiên khuyến nghị của nhóm dễ bị tổn thương là những cơ sở quan trọng cho việc xây dựng kế hoạch địa phương như kế hoạch phòng chống thiên tai (Điều 15, Luật PCTT) và Lồng ghép nội dung Phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển ngành và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (Điều 16, Luật PCTT)

1. Vị trí địa lý

Xã Nga Nhân nằm phía Nam huyện Nga Sơn, cách trung tâm huyện 5km. Phía Bắc giáp xã Nga Trung, phía Nam giáp xã Nga Thạch, phía Đông giáp xã Nga Bạch và phía Tây giáp xã Nga Lĩnh, Nga Văn

2. Đặc điểm địa hình

Nga Nhân là một xã thuần nông, có vị trí nằm ở phía Nam huyện Nga Sơn, cách trung tâm huyện 5km. Xã Nga Nhân gồm có 3 làng (Lợi Nhân, Đông Thành, Vi Mỹ) trước đây được chia thành 7 thôn/xóm. Theo quyết định của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, hiện nay đã dồn thành 5 thôn, theo thứ tự từ 1 đến 5. Tất cả các thôn đều thuộc đất đồng bõi

3. Đặc điểm thời tiết khí hậu

TT	Chỉ số về thời tiết khí hậu	ĐVT	Giá trị	Tháng xảy ra	Dự báo BĐKH của Thanh Hóa năm 2050 theo kịch bản RCP 8,5 (*)
1	Nhiệt độ trung bình	Độ C	22-23		Tăng 2.1 °C
2	Nhiệt độ cao nhất	Độ C	41	6-8	Tăng 2 ⁰ C-2,4 ⁰ C
3	Nhiệt độ thấp nhất	Độ C	< 2	11-12-1	Tăng khoảng 2-2.4 ⁰ C
4	Lượng mưa Trung bình	Mm	1700		Tăng 18.6 ^{mm}

4. Xu hướng thiên tai, khí hậu

TT	Nguy cơ thiên tai, khí hậu phổ biến tại địa phương	Giảm	Giữ nguyên	Tăng lên	Dự báo BĐKH của Thanh Hóa năm 2050 theo kịch bản RCP 8.5 (*)
1	Xu hướng hạn hán			X	
2	Xu hướng bão			X	
3	Xu hướng lũ			X	
4	Số ngày rét đậm			X	
5	Mức nước biển tại các trạm hải văn			X	Đến năm 2050 Tăng khoảng 25cm (dao động trong khoảng 17-35cm tại các trạm từ Hòn Dấu đến Đèo Ngang)
6	Nguy cơ ngập lụt/nước dâng do bão			X	Khoảng 1,43% diện tích – tương đương khoảng 15.915,15 ha (Bảng 6.10, kịch bản nước dâng 100cm vào cuối thế kỷ trang 77)

(*) Dữ liệu được nhập vào theo Gói thông tin rủi ro thiên tai và khí hậu cơ bản của từng Tỉnh do Tổng cục PCTT/UNDP tổng hợp trước đánh giá và gửi cho các Nhóm kỹ thuật

5. Phân bố dân cư, dân số

TT	Thôn	Số hộ	Số hộ phụ nữ làm chủ hộ	Số khẩu			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo
				Tổng	Nữ	Nam		
1	Thôn 1	333	80	1124	565	559	13	20
2	Thôn 2	187	45	660	320	340	5	11
3	Thôn 3	308	62	1089	538	551	13	21
4	Thôn 4	180	30	522	255	267	7	18
5	Thôn 5	289	45	1018	512	476	20	11
Tổng số		1297	262	4413	2190	2223	56	81

6. Hiện trạng sử dụng đất đai

TT	Loại đất (ha)	Số lượng (ha)
I	Tổng diện tích đất tự nhiên	349.22
1	Nhóm đất Nông nghiệp	244.12
1.1	Diện tích Đất sản xuất Nông nghiệp	213.46
1.1.1	Đất lúa nước	43.32
	Đất một lúa và một màu	124.22
1.1.2	Đất trồng cây hàng năm (ngô, khoai, mì, mía)	39.6
1.1.3	Đất trồng cây hàng năm khác	-
1.1.4	Đất trồng cây lâu năm	6.32
1.2	Diện tích Đất lâm nghiệp	0
1.2.1	Đất rừng sản xuất	0
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	0
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	0
1.3	Diện tích Đất nuôi trồng thủy/hải sản	29.75
1.3.1	<i>Diện tích thủy sản nước ngọt</i>	29.75
1.3.2	<i>Diện tích thủy sản nước mặn/lợ</i>	0
1.4	Đất làm muối	0
1.5	Diện tích Đất nông nghiệp khác	0.91
	<i>(Xây nhà kính phục vụ trồng trọt; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; đất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; đất ương tạo cây giống, con giống và đất trồng hoa, cây cảnh)</i>	
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	104.48
3	Diện tích Đất chưa sử dụng (đất khác)	0.62
	Số % nữ cùng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với chồng	
	<i>Đất nông nghiệp:</i>	75%
	<i>Đất ở:</i>	80%

7. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế

TT	Loại hình sản xuất	Tỷ trọng kinh tế ngành/tổng GDP địa phương (%)	Số hộ tham gia hoạt động Sản xuất kinh doanh (hộ)	Năng suất lao động bình quân/hộ	Tỉ lệ % phụ nữ tham gia
1	Nông nghiệp	25.39 %	905	34 triệu đồng/năm	90
2	Tiểu thủ công nghiệp	28.79%	127	274 triệu đồng/cơ sở	60
3	Thương mại dịch vụ và thu khác	45.82%	265	209 triệu đồng/cơ	85

				<i>sở</i>	
--	--	--	--	-----------	--

B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã

1. Lịch sử thiên tai

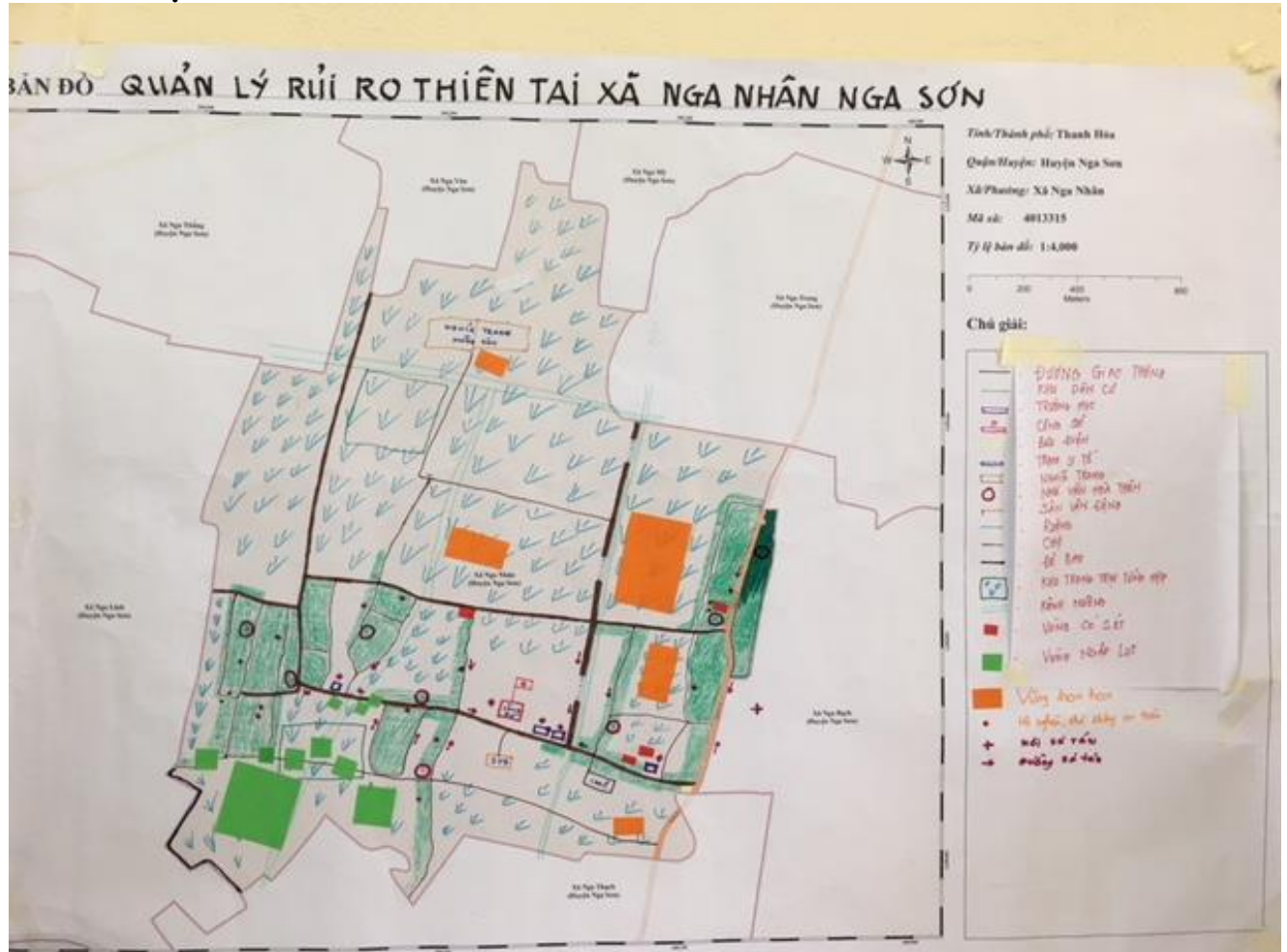
Tháng/năm xảy ra	Loại thiên tai	Số thôn bị ảnh hưởng	Tên thôn	Thiệt hại chính	Số lượng
10/2007	Bão,lụt	5/5 thôn		1. Số người bị thương:	0
				2. Số nhà bị thiệt hại:	0
				3. Số trường học bị thiệt hại:	0
				4. Số trạm y tế bị thiệt hại:	0
				5. Số km đường bị thiệt hại:	0
				6. Số ha rừng bị thiệt hại:	0
				7. Số ha ruộng bị thiệt hại:	70 ha
				8. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	0
				9. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	2ha
				10. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp) bị thiệt hại:	
				11. Kênh mương	100 mét
				12. Ước tính thiệt hại kinh tế:	1 tỷ đồng
				1. Số người bị thương:	0
12/2013	Rét hại	Toàn xã	7/7 thôn	2. Số nhà bị thiệt hại:	0
				3. Số trường học bị thiệt hại:	0
				4. Số trạm y tế bị thiệt hại:	0
				5. Số km đường bị thiệt hại:	0
				6. Số ha rừng bị thiệt hại:	0
				7. Số ha ruộng bị thiệt hại:	80ha
				8. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	0
				9. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	0

				10. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp) bị thiệt hại:	0
				11. Kênh mương	0
				12. Ước tính thiệt hại kinh tế:	650.000.000 đ
Ghi chú: Các loại thiên tai được quy định trong luật PCTT					

2. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH

TT	Loại thiên tai/BĐKH	Liệt kê các thôn thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai	Mức độ thiên tai hiện tại (Cao/Trung Bình/Thấp)	Xu hướng thiên tai theo kịch bản BĐKH 8.5 vào năm 2050 (Tăng, Giảm, Giữ nguyên)	Mức độ thiên tai theo kịch bản (Cao/Trung Bình/Thấp)
	Bão	Thôn 1	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 2	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 3	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 4	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 5	Cao	Tăng	Cao
	Lụt	Thôn 1	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 2	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 3	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 4	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 5	Cao	Tăng	Cao
	Hạn	Thôn 1	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 2	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 3	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 4	Cao	Tăng	Cao
		Thôn 5	Cao	Tăng	Cao
Ghi chú : Các loại thiên tai được quy định trong luật PCTT					

3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH:



4. Đối tượng dễ bị tổn thương

TT	Thôn	Đối tượng dễ bị tổn thương													
		Trẻ em dưới 5 tuổi		Trẻ em từ 5-16 tuổi		Phụ nữ có thai*	Người cao tuổi		Người khuyết tật		Người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa		Người bị bệnh hiểm nghèo		
		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	
1	Thôn 1	32	75	72	144	6	82	162	19	34	0	0	3	7	
2	Thôn 2	19	45	40	97	3	68	100	11	22	0	0	3	4	
3	Thôn 3	34	62	72	145	6	103	183	11	39	0	0	4	7	
4	Thôn 4	19	38	32	70	2	5	95	12	18	0	0	3	3	
5	Thôn 5	34	68	66	144	8	116	168	23	32	0	0	2	4	
Cộng		138	288	282	600	25	374	708	76	145	0	0	15	25	

5. Hạ tầng công cộng

a) Điện

TT	Hệ thống điện	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị tính	Hiện trạng	
					Kiên cố	Chưa kiên cố
	Cột điện	Thôn 1	1989	Cột	36	0
	Dây điện			Km	2.3	0
	Trạm điện			Trạm	2	0
	Cột điện	Thôn 2	2005	Cột	0	19
	Dây điện		2018	Km	2,0	0
	Trạm điện		2016	Trạm	01	0
	Cột điện	Thôn 3	1989	Cột	33	8
	Dây điện		1989	Km	1.9	0
	Trạm điện			Trạm	01	0
	Cột điện	Thôn 4		Cột	25	0
	Dây điện			Km	1,250	0
	Trạm điện			Trạm	0	0
	Cột điện	Thôn	2012+	Cột	55	6

		5	2017			
	Dây điện			Km	3.3	0
	Trạm điện			Trạm	02	0

b) Đường và cầu cống

TT	Đường, Cầu cống	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Nhựa	Bê Tông	Đất
	Đường	Thôn 1					
	Đường quốc lộ 10 B			Km	1,1	0	0
	Đường tỉnh lộ			Km	0	0	0
	Đường liên xã			Km	0	0	0
	Đường thôn và xóm		2005	Km	0	2,4	0
	Đường nội đồng		2017	km	0	0,5	1.5
	Cầu giao thông		2008	cái	3	0	0
	Cống giao thông		2005	cái	5	0	0
	Đường quốc lộ	Thôn 2		km	0	0	0
	Đường tỉnh lộ			km	1,8	0	0
	Đường liên xã			Km	0	2	0
	Đường thôn và xóm		2015	Km	0	1,5	0
	Đường nội đồng		2013	Km	0	2,5	0
	Cầu giao thông		2002	cái	03	0	0
	Cống giao thông		2002	cái	7	0	0
	Đường quốc lộ	Thôn 3		km	0	0	0
	Đường tỉnh lộ			Km	0.5	0	0
	Đường liên xã			Km	0	1.1	0
	Đường thôn và xóm		2017	Km	0	2.9	0
	Đường nội đồng			km	0	0.2	4
	Cầu giao thông			cái	2	0	0
	Cống giao thông			cái	4	0	0

Đường quốc lộ	Thôn 4		km	0	0	0
Đường tỉnh lộ			Km	0	0	0
Đường liên xã			Km	0	0,4	0
Đường thôn và xóm		2002	Km	0	1,5	0
Đường nội đồng			km	0	1,0	0,3
Cầu giao thông		1981	cái	1	0	0
Cống giao thông		1981	cái	1	0	0
Đường quốc lộ	Thôn 5		km	0	0	0
Đường tỉnh lộ			Km	1.1	0	0
Đường liên xã			Km	0	0	0
Đường thôn và xóm		2015	Km	0	2.9	0
Đường nội đồng			km	0	0.3	3.2
Cầu giao thông			cái	1	0	0
Cống giao thông			cái	6	0	0

c) Trường

TT	Trường	Thôn ¹	Năm xây dựng	Số phòng	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Mầm non ²	3	2010	15	x		
	Trường PTCS	3	2002	16		x	
	Trường THCS	2	2014	16	x		
	<i>Ghi chú khác</i>						
	<i>Hướng dẫn điền</i>						

d) Cơ sở Y tế

TT	Cơ sở Y tế	Thôn	Năm xây dựng	Số Giường	Số phòng	Hiện trạng		
						Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm

¹ Nếu trường thuộc quản lý của huyện nhưng nằm tại thôn/xã này thì vẫn phải thống kê

² Nếu có nhiều điểm trường thì phải thống kê từng điểm trường

	Bệnh viện ³	0	0	0	0	0	0	0
	Trạm y tế	4	2017	25	20	x	0	0
	Cơ sở khám	2	2018	0	1	x	0	0
<i>Ghi chú khác</i>								
<i>Hướng dẫn điền</i>								

e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa

TT	Trụ sở	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng			
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	
	Công Sở UBND		2017	Phòng	22	0	0	
	Nhà văn hóa thôn	Thôn 1	2005	Cái	2	0	0	
		Thôn 2	2011	Cái	1	0	0	
		Thôn 3	2003	Cái	2	0	0	
		Thôn 4	2002	Cái	1	0	0	
		Thôn 5	2005	Cái	2	0	0	
<i>Ghi chú khác</i>								
<i>Hướng dẫn điền</i>								

f) Chợ

TT	Chợ	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Chợ huyện/xã	2	1995	Cái	0	0	01
	Chợ tạm/chợ cóc	0		Cái	0	0	0
<i>Ghi chú khác</i>							
<i>Hướng dẫn điền</i>							

6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, công, hồ, đê kè)

TT	Hạng mục	Đơn vị	Năm xây dựng	Số lượng		
				Kiên cố	Bán	Chưa kiên cố

³ Bệnh viện tỉnh, huyện nhưng nằm trên địa bàn xã thì vẫn phải thống kê

					kiên cố	(không an toàn)
1	Đê	km	2015	0,3	0	0
2	Kè	Km	2015	0.3	0	0
3	Kênh mương	Km	2000-2018	9	0	5.6
4	Cổng thủy lợi	Cái		20	0	0
5	Đập thủy lợi	Cái	0	0	0	0
6	Trạm bơm	Cái	0	0	0	0
Ghi chú khác						
Hướng dẫn điền						

7. Nhà ở

TT	Tên thôn	Số hộ	Nhà kiên cố	Nhà bán kiên cố	Nhà thiếu kiên cố	Nhà đơn sơ
1	Thôn 1	333	139	99	62	0
2	Thôn 2	187	112	52	23	0
3	Thôn 3	308	188	91	7	0
4	Thôn 4	180	55	119	5	0
5	Thôn 5	289	177	94	18	0
	Tổng	1297	671	455	115	

Số hộ đông nhưng số nhà ít hơn rất nhiều so với số hộ vì sau khi tách hộ, các hộ này vẫn ở chung cùng bố mẹ hoặc đi làm ăn xa

8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

T T	Tên thôn	Số hộ	Số hộ tiếp cận nguồn nước sinh hoạt					Số hộ sử dụng nhà vệ sinh		
			Giếng (đào/khoan)	Nước máy	Trạm cấp nước công cộng	Tự chảy	Bể chứa nước	Hợp vệ sinh (tự hoại, bán tự hoại)	Tạm	Không có
1	Thôn 1	333	175	160	0	0	260	251	82	0

2	Thôn 2	187	187	0	0	0	112	175	12	0
3	Thôn 3	308	178	130	0	0	271	291	17	0
4	Thôn 4	180	180	0	0	0	98	169	11	0
5	Thôn 5	289	387	84	0	0	219	302	20	0
	Tổng	1297	1107	374	0	0	960	1188	142	0

9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến

TT	Loại dịch bệnh phổ biến	Trẻ em	Phụ nữ	Nam giới	Trong đó Người cao tuổi	Trong đó Người khuyết tật
	Sốt rét	0	0	0	0	0
	Sốt xuất huyết	0	0	0	0	0
	Viêm đường hô hấp	0	0	0	0	0
	Tay chân miệng	0	0	0	0	0
	Số ca bệnh phụ khoa (thường do đi nước sạch và vệ sinh không đảm bảo)	0	0	0	0	0
<i>Ghi chú khác</i>						
<i>Hướng dẫn điền</i>						

10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý

T	Loại rừng	Năm trồng rừng	Thôn	Tổng diện tích (ha)	Tỷ lệ thành rừng	Các loại cây được trồng bản địa	Các loại hình sinh kế liên quan đến rừng	Diện tích do dân làm chủ rừng
	Rừng ngập mặn			0				
	Rừng trên cát			0				
	Rừng tự nhiên			0				

Diện tích quy hoạch trồng rừng ngập mặn nhưng chưa trồng			0				
Diện tích quy hoạch trồng rừng trên cát nhưng chưa trồng			0				
Rừng khác			0				
Tổng			0				

Ghi chú khác: Các lưu ý về chủ rừng khác: doanh nghiệp, lâm trường, v.v.

Hướng dẫn điền

11. Hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ (%)	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển (*)	Tỷ lệ (%) thiệt hại (**)
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha 10.3 27 0 4 1	Thôn 1	198 248 0 85 7	85 85 0 50 50	Tốt Tốt	Cao Cao
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con 355 25		10 278	80 80	Trung bình Trung bình	Trung bình Trung bình
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ	0		0 0			
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi	0 1,7		0 12	0 40	Trung bình	
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn Điểm/trung tâm		0			

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ (%)	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển (*)	Tỷ lệ (%) thiệt hại (**)
	Buôn bán và dịch vụ khác		Thôn 2	25	100	Trung bình	Trung bình
	Trồng trọt	Ha		104	80		
	- Lúa	27		34	80		
	- Hoa màu	10,8		104	50		
	- Cây lâu năm	8,5		0	0		
- Cây hàng năm	0	52	35				
- Cây ăn quả	1,2						
	Chăn nuôi			87	85		
	- Gia súc bò	Con		122	85		
	Lợn	180					
	- Gia cầm	500					
	Thủy Hải Sản Đánh bắt			0	0		
	- Người dân đi biển	Hộ					
	- Tàu thuyền gần bờ	0					
	-	thuyền					
	Thủy hải sản Nuôi trồng			8	50		
	- Bãi nuôi						
	- Ao, hồ nuôi						
	-	1,2Ha					
	Du lịch						
	- Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn	Điểm/khách sạn					
	- Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/trung tâm					
	Buôn bán và dịch vụ khác		Thôn 3	12	100		
	Trồng trọt	Ha		240	85		
	- Lúa	16.5		120	85		
	- Hoa màu	22.8		120	40		
	- Cây lâu năm	2,2		57	40		
- Cây hàng năm	3,2	51	40				
- Cây ăn quả	1,5						

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ (%)	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển (*)	Tỷ lệ (%) thiệt hại (**)
	Chăn nuôi - Gia súc bò Gia cầm	341 con 2460		10 228	90 90		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ	Hộ thuyền		0			
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi	0 4.8 Ha		14	40		
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn Điểm/trung tâm		0			
	Buôn bán và dịch vụ khác			24	100		
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha 20 7,2 6 2 1,5	Thôn 4	87 60 100 9 13	80 80 50 50 50		
	Chăn nuôi - Gia súc bò - Lợn - Gia cầm	Con 60 150 2350		45 83 120	90% 90 90		
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ -	0		0	0		

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ (%)	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển (*)	Tỷ lệ (%) thiệt hại (**)
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi -	0 Ha 2,8		16	50		
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn Điểm/trung tâm		0	0		
	Buôn bán và dịch vụ khác			4 hộ	95%		
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha 24.7 17.7 0 0.5 0.54	Thôn 5	200 210 232 0 35 32			
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con 370 5300		150 248			
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ	Hộ thuyền		0	0		
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi	ha 6.7		25			
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn Điểm/trung tâm					

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ (%)	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển (*)	Tỷ lệ (%) thiệt hại (**)
	Buôn bán và dịch vụ khác			101			

12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

T T	Loại hình	DVT	Số lượng	Địa bàn Thôn
1	Số hộ dân có ti vi và tiếp cận với truyền hình TW/Tỉnh	%	98	
2	Số hộ dân có thể tiếp cận với các đài phát thanh TW/tỉnh	%	100	
3	Số loa phát thanh (không dây, mạng lưới)	Loa	24	
4	Số hộ dân được tiếp cận với các hệ thống loa phát thanh hoặc các hình thức cảnh báo sớm/khẩn cấp khác (còi ù, cồng, chiêng, v.v.) tại thôn	%	100	
5	Số trạm khí tượng, thủy văn	Trạm	0	
6	Số hộ được thông báo/nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến điều tiết và xả lũ khu vực thượng lưu (các tuyến hồ chứa phía thượng lưu)	Hộ	Không có	
7	Số hộ tiếp cận Internet và công nghệ thông tin	Hộ	60%	

Ghi chú khác

Hướng dẫn điền

Phần nhận xét cần thêm: loại thông tin dự báo TT và BĐKH nào? Được chuyển tải đến người dân bằng những kênh thông tin nào? Thông tin có dễ hiểu và dễ làm theo cho các đối tượng DBTT không? (PN, trẻ em, người già, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...)

13. Phòng chống thiên tai/TU'BDKH

TT	Loại hình	DVT	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng thôn có kế hoạch/phương án Phòng chống thiên tai và/hoặc kế hoạch thích ứng BĐKH hàng năm	Thôn	5	Từ thôn 1 đến thôn 5
2	Số lượng trường học có kế hoạch PCTT hàng năm	Trường	3	Mầm non Tiểu học THCS

3	Số lần diễn tập PCTT trong 10 năm qua tại xã	Lần	1	
4	Số thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN của xã Mỗi thôn có 7 đến 9 người	Người	30 7 đến 9 người	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	12	Phụ trách tài chính, hậu cần, cứu trợ, tuyên truyền vận động
	- Số lượng đã qua đào tạo QLRRTT-DVCD hoặc đào tạo tương tự về PCTT, trong đó số nữ là bao nhiêu	Người	30	
5	Số lượng lực lượng thanh niên xung kích, chữ thập đỏ, cứu hộ-cứu nạn tại xã	Người	105	Mỗi thôn có 10 đến 15 thành viên
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	10	Sơ cấp cứu
6	Số lượng Tuyên truyền viên PCTT/TƯBĐKH dựa vào cộng đồng	Người	40	
7	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	15	Tuyên truyền vận động, quyên góp
8	. Có tổ canh gác đê 6 người -	Người		
8	Số lượng Phương tiện PCTT tại xã:			
	- Ghe, thuyền:	Chiếc	0	
	- Phao tròn	Chiếc	10	
	- Loa	Chiếc	24	
	- Đèn pin	Chiếc	06	
3	- Máy phát điện dự phòng	Chiếc	1	
	- Bạt	m2	200	
	- Xe vận tải	Chiếc	5	Xe của cá nhân nhưng có thể huy động khi có thiên tai
8	Số lượng vật tư thiết bị dự phòng			

	- Số lượng gói/đơn vị hóa chất khử trùng tại chỗ	kg	03	
	Số lượng thuốc y tế dự phòng tại chỗ	Cơ số	02	
	Vật tư phòng chống TT được trang bị đảm bảo từ thôn đến xã: Cọc tre 150 cái, bao bì 2000 cái, rọ tre, rọ sắt 20 cái, phen liếp 200m ²			
Ghi chú khác				
Hướng dẫn điền				

14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác

15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TUBĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)

T T	Liệt kê các loại Kiến thức, Kinh nghiệm & Công nghệ	Thôn 1	Thôn 2	Thôn 3	Thôn 4	Thôn 5	Khả năng của xã (Cao, Trung Bình, Thấp)
1	Kiến thức chung về PCTT của cộng đồng để bảo vệ người và tài sản trước thiên tai (ứng phó, phòng ngừa và khắc phục)	Cao xxx% dân có kiến thức		Cao xxx% dân có kiến thức			Cao
2	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp	Thấp
	- Điện	TB	TB	TB	TB	TB	TB
	- Đường và cầu cống	TB	TB	TB	TB	TB	TB
	- Trường	TB	TB	TB	TB	TB	TB
	- Trạm	TB	TB	TB	TB	TB	TB
	- Trụ sở UBND, Nhà Văn hóa	TB	TB	TB	TB	TB	TB
	- Chợ	TB	TB	TB	TB	TB	TB
3	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi	TB	TB	TB	TB	TB	TB
4	Kỹ năng và kiến thức chống nhà cửa	TB	TB	TB	TB	TB	TB
5	Kiến thức giữ gìn vệ sinh và	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

	môi trường						
6	Khả năng kiểm soát dịch bệnh của đơn vị y tế Ý thức vệ sinh phòng ngừa dịch bệnh của hộ dân	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
7	Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý						
8	Hoạt động sản xuất kinh doanh	TB	TB	TB	TB	TB	TB
9	Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	TB	TB	TB	TB	TB	TB
	Khả năng của thôn (Cao, Trung Bình, Thấp)	TB	TB	TB	TB	TB	TB

Nhận xét : Hệ thống điện do ngành điện quản lý, khi có thiên tai xảy ra đơn vị điện lực tự cắt điện để đảm bảo an toàn, việc duy tu bảo dưỡng do ngành điện thực hiện, còn hệ thống điện sau công tơ người dân tự làm nên cột tạm bợ, dây chằng chịt không an toàn. Các công trình đường giao thông, hệ thống thủy lợi khi xây dựng đều có sự đóng góp của người dân "nhà nước và nhân dân cùng làm"

C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã

1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão /Lụt	Thôn 1	333	Vật chất: 62 nhà thiếu kiên cố 99 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái. Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế - 1,5 km đường nội đồng là đường đất	VC Có 139 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã Thôn có 70 nhà 2 tầng, mái bằng kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ Có đường quốc lộ 10B chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai Có 01 máy bơm dầu động	Nhà cửa, chuồng trại chăn nuôi bị sập và tốc mái Người có thể bị chết do nhà sập	Cao

		<p>đi lại khó khăn</p> <p>- 30 chuồng trại đơn sơ dễ bị đổ sập</p> <p>Điện: Có khoảng 20% số hộ có đường dây điện sau công tơ tạm bợ (cọc tre, dây cũ) dễ bị đổ gãy trong mùa mưa</p> <p>Hệ thống phát thanh</p> <p>Thiết bị cứu nạn:</p> <p>- Ở thôn có 428 đối tượng dễ bị tổn thương (Người cao tuổi 162, trẻ em dưới 16 tuổi: 229 người, người khuyết tật: 34; người bị bệnh hiểm nghèo: 7, phụ nữ có thai 6</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <p>- Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diên tập cứu hộ cứu nạn</p> <p>- Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT</p> <p>- PCTT</p> <p>NT, KN:</p> <p>Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <p>- Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>cơ 22 mã lực.</p> <p>Hệ thống điện an toàn</p> <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <p>- 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 12 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn.</p> <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn.</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 10 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 13 người, 02 cán bộ y tá thôn.</p> <p>Thôn đã có kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>- Có đội xung kích 22 người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn</p> <p>KN, KT:</p> <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Báo/lụt sắp xảy ra.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi</p>	<p>đè</p> <p>Hệ thống truyền thanh, hệ thống điện bị hư hại</p> <p>Giảm khả năng ứng phó khi có bão, ngập lụt.</p> <p>Đường bị ngập và hư hại khi có lụt</p>	<p>Thấp</p> <p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p>
Hạn hán		<p>VC</p> <p>- Nhiều hộ thiếu phương tiện chống nóng</p> <p>-Chất lượng nước khoan không tốt,</p> <p>Bị cắt điện do nắng nóng kéo dài,</p>	<p>VC</p> <p>-173hộ trong thôn có giếng khoan</p> <p>-260 hộ có bể chứa nước</p> <p>- 75% số hộ có máy lọc nước sạch RO</p> <p>- có 01 máy bơm nước</p>	<p>Thiếu nước sạch sinh hoạt</p> <p>Môi trường ô nhiễm và phát sinh dịch</p>	<p>Cao</p> <p>trung bình</p>

			<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế - NT, KN <p>Sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 22 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương. <p>KN/KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động tích trữ nước 	<p>bệnh,</p> <p>7 Ảnh hưởng sức Khỏe</p>	<p>Trung bình</p>
Bão/lụt	Thôn 2	187	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 23 nhà thiếu kiên cố - 52 nhà bán kiên cố không chắc chắn có nguy cơ đổ, lốc mái. - Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế <p>đi lại khó khăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25 chuồng trại đơn sơ dễ bị đổ sập - Điện: Có khoảng 20% số hộ có đường dây điện sau công tơ tạm bợ (cọc tre, dây cũ) dễ bị đổ gãy trong mùa mưa - Một số loa phát thanh và Thiết bị cứu nạn bị xuống cấp. <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh 	<p>VC</p> <p>Có 251 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 69 nhà kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đường tỉnh lộ 524 chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai - Hệ thống điện an toàn <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 4 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn. <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn.</p> <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban PCTT cấp thôn 7 người, lực lượng an ninh thôn 3 người, lực lượng dân quân 6 người, 01 cán bộ y tá thôn. - Có đội xung kích 10 người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p>	<p>Người có thể bị chết do nhà sập đè</p> <p>Hệ thống truyền thanh, hệ thống điện bị hư hại</p> <p>Giảm khả năng ứng phó khi có bão, ngập lụt</p> <p>Đường bị ngập và hư hại kh có lụt</p>	<p>Cao</p> <p>Thấp</p> <p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p> <p>Thấp</p>

			<p>nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>- Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>		
Hạn hán			<p>VC</p> <p>- Nhiều hộ thiếu phương tiện chống nóng</p> <p>- Chất lượng nước khoan không tốt,</p> <p>Bị cắt điện do nắng nóng kéo dài,</p> <p>TCXH:</p> <p>- Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế</p> <p>NT, KN</p> <p>Sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>VC</p> <p>- 187 hộ trong thôn có giếng khoan</p> <p>- 112 hộ có bể chứa nước</p> <p>- 90 % số hộ có máy lọc nước sạch RO</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có đội xung kích 10 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương.</p> <p>KN/KT</p> <p>- Chủ động tích trữ nước</p>	<p>Thiếu nước sạch sinh hoạt</p> <p>Môi trường ô nhiễm và phát sinh dịch bệnh</p> <p>Ảnh hưởng đến sức khỏe</p>	<p>Cao</p> <p>trung bình</p> <p>Trung bình</p>
Bão/lụt	Thôn 3	308	<p>Vật chất:</p> <p>- 7 nhà thiếu kiên cố</p> <p>- 91 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái.</p> <p>- Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế</p> <p>đi lại khó khăn</p> <p>- 800m đường bị ngập</p> <p>- 1 trang trại tổng hợp khoảng 1.5ha ở vùng trũng thấp</p> <p>- Điện: Có khoảng 20% số hộ có đường dây điện sau</p>	<p>VC</p> <p>Có 188 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 90 nhà tầng kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <p>- Có đường tỉnh lộ 524 chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai</p> <p>- Hệ thống điện an toàn</p> <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <p>- 1 hệ thống truyền thanh xã</p>	<p>một số nhà có nguy cơ sập và tóc mái</p>	<p>trung bình</p>

		<p>công tơ tạm bợ (cọc tre, dây cũ) dễ bị đổ gãy trong mùa mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số loa phát thanh và Thiết bị cứu nạn bị xuống cấp. - Mất điện lưới khi có bão/lụt lớn <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động 	<p>đến tận thôn, có 4 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn.</p> <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ sở xã đóng trên địa bàn có 01 máy phát điện <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban PCTT cấp thôn 7 người, lực lượng an ninh thôn 3 người, lực lượng dân quân 6 người, 01 cán bộ y tá thôn. - Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi. 			
Hạn hán		3ha đất canh tác có nguy cơ hạn do không đủ nước	Chuẩn bị sẵn sàng máy bơm nước chống hạn		trung bình	
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 nhà thiếu kiên cố - 119 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lóc mái. - 800m đường bị ngập - 11 công trình vệ sinh tạm bợ - 03 ha ao hồ vùng trũng dễ 	<p>VC</p> <p>Có 55 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn có trạm y tế xã có thể làm nơi trú ẩn an toàn cho dân khi có thiên tai - Có đường tỉnh lộ 524 	<p>Đổ nhà, tốc mái, chuồng trại chăn nuôi bị sập, ao đầm bị vỡ bờ</p>	cao

			<p>bị ngập lụt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số loa phát thanh và Thiết bị cứu nạn bị xuống cấp. - Mất điện lưới khi có bão/lụt lớn <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động 	<p>chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện an toàn <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 8 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn. <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn.</p> <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban PCTT cấp thôn 13 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 14 người, 02 cán bộ y tá thôn. - Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi. 		
Hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - 2 ha vùng cao diện tích cây màu bị hạn - 2 ha ao hồ bị thiếu nước - 15 hộ giếng khơi có nguy cơ bị thiếu nước khi hạn hán 	<ul style="list-style-type: none"> - 20 máy bơm chống hạn - 2 hộ có giếng khoan sâu - 219 bể chứa nước mưa 		
Bão/lụt	Thôn 5	289	VC: - Nhà thiếu kiên cố 18 cái	VC: - 177 nhà kiên cố, 01 nhà văn hóa thôn	- 3 ha ao bị tràn bờ	Trung bình

		<ul style="list-style-type: none"> - 94 nhà bán kiên cố chưa chủ động chằng chống - 11 công trình vệ sinh tạm bợ - 03 ha ao hồ vùng trũng dễ bị ngập lụt - 3,2km đường nội đồng là đường đất dễ bị ngập <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động - Thiếu kinh nghiệm trong phòng chống lụt bão 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, có BCH phòng chống thiên tai - Trang bị 04 loa truyền thanh - 01 xe ô tô vận tải 1,5 tấn, 01 xe tải nhỏ - Chủ động dự trữ vật tư, lương thực thực phẩm để phòng chống lụt bão <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban PCTT cấp thôn 13 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 14 người, 02 cán bộ y tá thôn. - Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân - Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra. - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi. 	<p>(5 tấn cá)</p> <p>- 2 nhà bị tốc mái</p>
Hạn hán		<ul style="list-style-type: none"> - 02 ha hoa màu bị hạn - Thiếu nước sinh hoạt - Thiếu nước sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản 	<ul style="list-style-type: none"> - 22 máy bơm chống hạn - 2 hộ có giếng khoan sâu - 219 bể chứa nước mưa 	<ul style="list-style-type: none"> - 15 hộ bị thiếu nước sinh hoạt, - 2 ha cây trồng bị hạn hán

Hướng dẫn điền

- Cột 4 - Tham khảo biểu: Đối tượng tổn thương (B4), Sơ họa bản đồ thiên tai (B3), Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm (B12), Phòng chống thiên tai/TUBĐKH (B13)
- Cột 5: Tham khảo Năng lực PCTT/BĐKH (B15), liệt kê các năng lực, kỹ thuật và công nghệ **đảm bảo vệ sinh**

mạng của dân mà cộng đồng đã có **đối với loại hình thiên tai cụ thể**

- **Cột 6:** Ghi rõ loại rủi ro với **dân cư và cộng đồng** của từng loại hình thiên tai tại từng thôn
- **Cột 7:** Điền mức độ rủi ro **đối với dân cư** Cao, Trung bình hoặc Thấp dựa vào kết quả các cột (3), (4), (5), (6)

2. Hạ tầng công cộng

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão /Lụt	Thôn 1	333	<p>Vật chất:</p> <p>62 nhà thiếu kiên cố</p> <p>99 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái.</p> <p>Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế</p> <p>- 1,5 km đường nội đồng là đường đất</p> <p>đi lại khó khăn</p> <p>- 30 chuồng trại đơn sơ dễ bị đổ sập</p> <p>Điện: Có khoảng 20% số hộ có đường dây điện sau công tơ tạm bợ (cọc tre, dây cũ) dễ bị đổ gãy trong mùa mưa</p> <p>Hệ thống phát thanh</p> <p>Thiết bị cứu nạn:</p> <p>- Ở thôn có 428 đối tượng dễ bị tổn thương (Người cao tuổi 162. trẻ em dưới 16 tuổi: 229 người, người khuyết tật: 34; người bị bệnh hiểm nghèo: 7, phụ nữ có</p>	<p>VC</p> <p>Có 139 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 70 nhà 2 tầng, mái bằng kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <p>Có đường quốc lộ 10B chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai</p> <p>Có 01 máy bơm dầu động cơ 22 mã lực.</p> <p>Hệ thống điện an toàn</p> <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <p>- 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 12 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn.</p> <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn.</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 10 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 13 người, 02 cán bộ y tá thôn.</p> <p>Thôn đã có kế hoạch PCTT và</p>		<p>Cao</p> <p>Thấp</p> <p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p>

		<p>thai 6</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diên tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT - PCTT <p>NT, KN:</p> <p>Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động 	<p>có phương án sơ tán dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 22 người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Báo/lụt sắp xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. <p>Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>		
Hạn hán		<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều hộ thiếu phương tiện chống nóng -Chất lượng nước khoan không tốt, Bị cắt điện do nắng nóng kéo dài, <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế - NT, KN <p>Sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> -173hộ trong thôn có giếng khoan -260 hộ có bể chứa nước - 75% số hộ có máy lọc nước sạch RO - có 01 máy bơm nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 22 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương. <p>KN/KT</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chủ động tích trữ nước 	<p>Thiếu nước sạch sinh hoạt</p> <p>Môi trường ô nhiễm và phát sinh dịch bệnh,</p> <p>7Ảnh hưởng sức khỏe</p>	<p>Cao</p> <p>trung bình</p> <p>Trung bình</p>

Bão/lụt	Thôn 2	187	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 23 nhà thiếu kiên cố - 52 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái. - Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế <p>đi lại khó khăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25 chuồng trại đơn sơ dễ bị đổ sập - Điện: Có khoảng 20% số hộ có đường dây điện sau công tơ tạm bợ (cọc tre, dây cũ) dễ bị đổ gãy trong mùa mưa - Một số loa phát thanh và Thiết bị cứu nạn bị xuống cấp. <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động 	<p>VC</p> <p>Có 251 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 69 nhà kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đường tỉnh lộ 524 chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai - Hệ thống điện an toàn <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 4 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn. 100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn. <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban PCTT cấp thôn 7 người, lực lượng an ninh thôn 3 người, lực lượng dân quân 6 người, 01 cán bộ y tá thôn. - Có đội xung kích 10 người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. <p>Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>	<p>Nhà cửa, chuồng trại bị sập và tốc mái</p> <p>Người có thể bị chết do nhà sập đè</p> <p>Hệ thống truyền thanh, hệ thống điện bị hư hại</p> <p>Giảm khả năng ứng phó khi có bão, ngập lụt</p> <p>Đường bị ngập và hư hại kh có lụt</p>	<p>Cao</p> <p>Thấp</p> <p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p> <p>Thấp</p>
Hạn			VC	VC	Cao	

hán			<p>- Nhiều hộ thiếu phương tiện chống nóng</p> <p>-Chất lượng nước khoan không tốt,</p> <p>Bị cắt điện do nắng nóng kéo dài,</p> <p>TCXH:</p> <p>- Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế</p> <p>- NT, KN</p> <p>Sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>- 187 hộ trong thôn có giếng khoan</p> <p>- 112 hộ có bể chứa nước</p> <p>- 90 % số hộ có máy lọc nước sạch RO</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có đội xung kích 10 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương.</p> <p>KN/KT</p> <p>-Chủ động tích trữ nước</p>	<p>Thiếu nước sạch sinh hoạt</p> <p>Môi trường ô nhiễm và phát sinh dịch bệnh</p> <p>Ảnh hưởng đến sức khỏe</p>	<p>trung bình</p> <p>Trung bình</p>
Bão/ lụt	Thôn 3	308	<p>Vật chất:</p> <p>- 7 nhà thiếu kiên cố</p> <p>- 91 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái.</p> <p>- Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế</p> <p>đi lại khó khăn</p> <p>- 800m đường bị ngập</p> <p>- 1 trang trại tổng hợp khoảng 1.5ha ở vùng trũng thấp</p> <p>- Điện: Có khoảng 20% số hộ có đường dây điện sau công tơ tạm bợ (cọc tre, dây cũ) dễ bị đổ gãy trong mùa mưa</p> <p>- Một số loa phát thanh và Thiết bị cứu nạn bị xuống cấp.</p> <p>- Mất điện lưới khi có bão/lụt lớn</p>	<p>VC</p> <p>Có 188 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 90 nhà tầng kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <p>- Có đường tỉnh lộ 524 chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai</p> <p>- Hệ thống điện an toàn</p> <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <p>- 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 4 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn.</p> <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ đảm bảo an toàn.</p> <p>- Trụ sở xã đóng trên địa bàn có 01 máy phát điện</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 7</p>	<p>một số nhà có nguy cơ sập và tốc mái</p>	<p>trung bình</p>

			<p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động 	<p>người, lực lượng an ninh thôn 3 người, lực lượng dân quân 6 người, 01 cán bộ y tá thôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi. 		
Hạn hán			3ha đất canh tác có nguy cơ hạn do không đủ nước	Chuẩn bị sẵn sàng máy bơm nước chống hạn		trung bình
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 nhà thiếu kiên cố - 119 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái. - 800m đường bị ngập - 11 công trình vệ sinh tạm bợ - 03 ha ao hồ vùng trũng dễ bị ngập lụt - Một số loa phát thanh và Thiết bị cứu nạn bị xuống cấp. - Mất điện lưới khi có bão/lụt lớn <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn 	<p>VC</p> <p>Có 55 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn có trạm y tế xã có thể làm nơi trú ẩn an toàn cho dân khi có thiên tai - Có đường tỉnh lộ 524 chạy qua thuận lợi cho việc ứng phó thiên tai - Hệ thống điện an toàn <p>100% đường thôn đã được bê tông hóa, đi lại dễ dàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 hệ thống truyền thanh xã đến tận thôn, có 8 loa đủ để truyền thông tin đến 100% hộ dân trong thôn. <p>100% hộ dân đã được sử dụng điện và đường điện sau công tơ</p>	Đổ nhà, tốc mái, chuồng trại chăn nuôi bị sập, ao đầm bị vỡ bờ	cao

			<p>- Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT</p> <p>NT, KN:</p> <p>- Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <p>- Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>đảm bảo an toàn.</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 13 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 14 người, 02 cán bộ y tá thôn.</p> <p>- Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn</p> <p>KN, KT:</p> <p>- Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>		
Hạn hán			<p>- 2 ha vùng cao diện tích cây màu bị hạn</p> <p>- 2 ha ao hồ bị thiếu nước</p> <p>- 15 hộ giếng khơi có nguy cơ bị thiếu nước khi hạn hán</p>	<p>- 20 máy bơm chống hạn</p> <p>- 2 hộ có giếng khoan sâu</p> <p>- 219 bể chứa nước mưa</p>		
Bão/lụt	Thôn 5	289	<p>- Nhà thiếu kiên cố 18 cái</p> <p>- 94 nhà bán kiên cố chưa chủ động chằng chống</p> <p>- 11 công trình vệ sinh tạm bợ</p> <p>- 03 ha ao hồ vùng trũng dễ bị ngập lụt</p> <p>- 3,2km đường nội đồng là đường đất dễ bị ngập</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p>	<p>- 177 nhà kiên cố, 01 nhà văn hóa thôn</p> <p>- Chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, có BCH phòng chống thiên tai</p> <p>- Trang bị 04 loa truyền thanh</p> <p>- 01 xe ô tô vận tải 1,5 tấn, 01 xe tải nhỏ</p> <p>- Chủ động dự trữ vật tư, lương thực thực phẩm để phòng chống lụt bão</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 13</p>	<p>- 3 ha ao bị tràn bờ (5 tấn cá)</p> <p>- 2 nhà bị tốc mái</p>	Trung bình

			<ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động - Thiếu kinh nghiệm trong phòng chống lụt bão 	<p>người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 14 người, 02 cán bộ y tá thôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân - Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra. - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi. 		
Hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - 02 ha hoa màu bị hạn - Thiếu nước sinh hoạt - Thiếu nước sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản 	<ul style="list-style-type: none"> - 22 máy bơm chống hạn - 2 hộ có giếng khoan sâu - 219 bể chứa nước mưa 	<ul style="list-style-type: none"> - 15 hộ bị thiếu nước sinh hoạt, - 2 ha cây trồng bị hạn hán 	

Hướng dẫn điền

- Cột 4 - Tham khảo biểu: Đối tượng tổn thương (B4), Sơ họa bản đồ thiên tai (B3), Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm (B12), Phòng chống thiên tai/TU'BDKH (B13)
- Cột 5: Tham khảo Năng lực PCTT/BDKH (B15), liệt kê các năng lực, kỹ thuật và công nghệ **bảo vệ sinh mạng của dân** mà cộng đồng đã có **đối với loại hình thiên tai cụ thể**
- Cột 6: Ghi rõ loại rủi ro với **dân cư và công đồng** của từng loại hình thiên tai tại từng thôn
- Cột 7: Điền mức độ rủi ro **đối với dân cư** Cao, Trung bình hoặc Thấp dựa vào kết quả các cột (3), (4), (5), (6)

3. Công trình thủy lợi

Loại hình Thiên tai/BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TU'BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

1	Thôn 1	333	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 km kênh mương đất dễ bị sạt lở khi TT xảy ra - 01 số công thủy lợi nhỏ thường bị ách tắc không tiêu thoát kịp khi có mưa lớn <p>TCXH:</p> <p>Tổ thủy nông hoạt động không thường xuyên, thôn trưởng kiêm tổ trưởng tổ thủy nông</p> <p>KN,NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa mạnh dạn đầu tư vào hệ thống thủy - Một số hộ dân chưa chủ động tham gia nạo vét kênh mương 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2,65 km kênh mương tưới đã được cứng hóa - Có 3 cầu giao thông, 5 cống giao thông kiên cố. <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HTX nông nghiệp hỗ trợ điều tiết nước vào kênh <p>Công tác quản lý chặt chẽ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ thủy nông gồm 3 người <p>KN,NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có dự án làm mới 4 cống không đảm bảo tiêu thoát nước - Thường xuyên nạo vét kênh mương, nạo vét đồng bộ trên địa bàn toàn xã - Dân đã có ý thức chủ động bơm tưới cho ruộng. 100% diện tích đất màu được đảm bảo dịch vụ tưới tiêu. 	<p>Mương bị hư hỏng</p> <p>Thieu nước tưới khi có hạn</p>	<p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p>
2	Thôn 2	187	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2km kênh mương xuống cấp - Cống xuống cấp 3 cống - Cầu xuống cấp 3 cầu <p>TCXH:</p> <p>Tổ thủy nông hoạt động không thường xuyên, thôn trưởng kiêm tổ trưởng tổ thủy nông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ít được tập huấn về công tác PCTT <p>KN,NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa mạnh dạn đầu tư vào hệ thống thủy - Một số hộ dân chưa chủ động tham gia nạo vét kênh mương 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 3,1 km kênh mương kiên cố - Hàng năm đều nâng cấp cải tạo kênh mương - Cầu giao thông 03 cái, cống giao thông 7 cái được kiên cố hoá <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có HTX chủ động điều tiết nước, có đội bảo nông tháo nước - Tổ thủy nông gồm 3 người thay phiên nhau trực khi bão lụt xảy ra - Tập huấn về công tác PCTT <p>KN,NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nạo vét kênh mương, nạo vét đồng bộ trên địa bàn toàn xã - Dân đã có ý thức chủ động tiêu nước ngập úng cho ruộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoa màu bị ngập giảm năng suất - Sạt lở hư hỏng kênh - Sập hỏng cầu cống 	<p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p>
Bão/ lụt	Thôn 3	308	<p>VC: - 0,5km kênh chính có nguy cơ bị sạt lở di bị xuống cấp, ách tắc dòng chảy</p>	<p>VC: 1,5 Km kênh kiên cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 cầu giao thông, 4 cống giao thông kiên cố đảm bảo thoát/dẫn 		

			<p>- Công thủy lợi không đủ tiêu chuẩn.</p> <p>TCXH:</p> <p>Tổ thủy nông hoạt động không thường xuyên, thôn trưởng kiêm tổ trưởng tổ thủy nông</p> <p>- Ít được tập huấn về công tác PCTT</p> <p>KN,NT:</p> <p>- Chưa mạnh dạn đầu tư vào hệ thống thủy</p> <p>- Một số hộ dân chưa chủ động tham gia nạo vét kênh mương</p>	<p>nước tốt</p> <p>TCXH:</p> <p>- HTX nông nghiệp hỗ trợ điều tiết nước vào kênh</p> <p>- Tổ bao nông 3 người thay phiên nhau trực đảm bảo tiêu thoát nước khi có thiên tai xảy ra.</p> <p>- Tập huấn nghiệp vụ PCTT cho tổ bảo nông</p> <p>KN,NT:</p> <p>- Máy bơm úng.</p> <p>- Dân đã có ý thức chủ động bơm tưới cho ruộng</p>		
Hạn hán			<p>0,5km 2 kênh chính có nguy cơ bị sạt lở, nước thất thoát</p>	<p>xã chỉ đạo điều tiết nước về kênh</p> <p>- người dân chủ động bơm nước về ruộng vườn</p>		
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>VC:</p> <p>0.9 km kênh mương bê tông đã xuống cấp</p> <p>- 2.5 km kênh mương chưa được, bê tông</p> <p>- Hạn chế dòng chảy của kênh mương ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thoát nước khi có úng</p> <p>- Một số cầu, cống thủy lợi bị xuống cấp</p> <p>TCXH:</p> <p>- Tổ thủy nông hoạt động không thường xuyên, thôn trưởng kiêm tổ trưởng tổ thủy nông</p> <p>- Ít được tập huấn về công tác PCTT</p> <p>KN,NT:</p> <p>- Chưa mạnh dạn đầu tư vào hệ thống thủy</p> <p>- Một số hộ dân chưa chủ động</p>	<p>VC</p> <p>: 1 cầu và cống giao thông bê tông</p> <p>- km kênh mương được kiên cố hoá</p> <p>TCXH:</p> <p>- HTX nông nghiệp hỗ trợ điều tiết nước vào kênh</p> <p>- Tổ bao nông 3 người thay phiên nhau trực đảm bảo tiêu thoát nước khi có thiên tai xảy ra.</p> <p>- Tập huấn nghiệp vụ PCTT cho tổ bảo nông</p> <p>KN,NT:</p> <p>- Máy bơm úng.</p> <p>- Dân đã có ý thức chủ động bơm tưới cho ruộng</p> <p>- Thôn xd kế hoạch, phương án xây dựng lại tuyến kênh bị xuống cấp</p> <p>- Hàng năm huy động dân nạo vét</p>	<p>tiêu thoát nước chậm nguy cơ làm úng khoảng 10ha lúa</p>	<p>trung bình</p>

			tham gia nạo vét kênh mương	kênh mương, làm thủy lợi		
Hạn hán			<p>VC:</p> <p>- 0.9 km kênh mương bê tông đã xuống cấp ảnh hưởng việc tưới tiêu cho 11 ha lúa và hoa màu</p>	<p>VC:</p> <p>- Có một máy bơm tưới của HTX NN phục vụ chống hạn</p> <p>HTX chủ động điều tiết nước</p> <p>KN,NT: - Thôn xây dựng kế hoạch, phương án xây dựng lại tuyến kênh bị xuống cấp</p>	3ha lúa màu có nguy cơ cháy do thiếu nước	trung bình
Bão	Thôn 5	289	<p>VC:</p> <p>. 4,9 km kênh mương bị hư hỏng xuống cấp</p> <p>- .. km kênh mương chưa kiên cố</p> <p>- Một số cống thủy lợi không đủ tiêu chuẩn đảm bảo cho việc tiêu thoát nước.</p> <p>TCXH:</p> <p>- Tổ thủy nông hoạt động không thường xuyên, thôn trưởng kiêm tổ trưởng tổ thủy nông</p> <p>- Ít được tập huấn về công tác PCTT</p> <p>KN,NT:</p> <p>- Chưa mạnh dạn đầu tư vào hệ thống thủy lợi.</p> <p>- Một số hộ dân chưa chủ động tham gia nạo vét kênh mương</p>	<p>VC</p> <p>0,7 Km kênh kiên cố</p> <p>- 6 Cống, 01 cầu giao thông kiên cố đảm bảo thoát/dẫn nước tốt</p> <p>TCXH:</p> <p>- HTX nông nghiệp hỗ trợ điều tiết nước vào kênh</p> <p>- Tổ bao nông 3 người thay phiên nhau trực đảm bảo tiêu thoát nước khi có thiên tai xảy ra.</p> <p>- Tập huấn nghiệp vụ PCTT cho tổ bảo nông</p> <p>KN,NT:</p> <p>- Máy bơm ứng.</p> <p>- Dân đã có ý thức chủ động bơm tưới cho ruộng</p> <p>- Thôn xd kế hoạch, phương án xây dựng lại tuyến kênh bị xuống cấp</p> <p>- Hàng năm huy động dân nạo vét kênh mương, làm thủy lợi</p>		
Ghi chú khác						

4. Nhà ở

Loại hình Thiên tai/BD	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, H)
------------------------	----------	------------	--------	--	-----------------------	-----------------------------

KH						Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão /Lụt	Thôn 1	333	<p>Vật chất:</p> <p>62 nhà thiếu kiên cố</p> <p>99 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái.</p> <p>Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <p>- Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn</p> <p>- Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT</p> <p>NT, KN:</p> <p>- Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <p>- Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>VC</p> <p>- Có 139 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>- Thôn có 70 nhà 2 tầng, mái bằng kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 10 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 13 người,</p> <p>- Thôn đã có kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>- Có đội xung kích 22 người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn về nhà ở khi TT xảy ra.</p> <p>KN, KT:</p> <p>- Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau.</p> <p>- Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>	<p>Nhà cửa, chuồng trại chăn nuôi bị sập và tốc mái</p> <p>Người có thể bị chết do nhà sập đè</p> <p>Hệ thống truyền thanh, hệ thống điện bị hư hại</p> <p>Giảm khả năng ứng phó khi có bão, ngập lụt.</p> <p>Đường bị ngập và hư hại khi có lụt</p>	<p>Cao</p> <p>Thấp</p> <p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p>
	Bão/lụt	Thôn 2	187	<p>Vật chất:</p> <p>- 23 nhà thiếu kiên cố</p>	<p>VC</p> <p>Có 251 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm</p>	<p>Nhà cửa, chuồng trại bị</p>

		<p>- 52 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái.</p> <p>- Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế</p> <p>đi lại khó khăn</p> <p>- 25 chuồng trại đơn sơ dễ bị đổ sập</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <p>- Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn</p> <p>- Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT</p> <p>NT, KN:</p> <p>- Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <p>- Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 69 nhà kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 7 người, lực lượng an ninh thôn 3 người, lực lượng dân quân 6 người, - Có đội xung kích 10 người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn</p> <p>KN, KT:</p> <p>- Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau.</p> <p>Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>	<p>sập và tốc mái</p> <p>Người có thể bị chết do nhà sập đè</p> <p>Hệ thống truyền thanh, hệ thống điện bị hư hại</p> <p>Giảm khả năng ứng phó khi có bão, ngập lụt</p> <p>Đường bị ngập và hư hại kh có lụt</p>	<p>Thấp</p> <p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p> <p>Thấp</p>
Bão/ lụt	Thôn 3	<p>Vật chất:</p> <p>- 7 nhà thiếu kiên cố</p> <p>- 91 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lốc mái.</p> <p>- Nơi có thể sơ tán: Trường học, nhà văn hóa, trụ sở UB, trạm y tế</p> <p>đi lại khó khăn</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <p>- Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn</p>	<p>VC</p> <p>Có 188 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>Thôn có 90 nhà tầng kiên cố có thể sử dụng dùng làm nơi sơ tán tại chỗ</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 7 người, lực lượng an ninh thôn 3 người, lực lượng dân quân 6 người, 01 cán bộ y tá thôn.</p> <p>- Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp</p>	<p>một số nhà có nguy cơ sập và tốc mái</p>	<p>trung bình</p>

			<p>- Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT</p> <p>NT, KN:</p> <p>- Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <p>- Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>khó khăn</p> <p>KN, KT:</p> <p>- Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>- Người dân đã biết kỹ năng chằng chống nhà cửa khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau.</p> <p>Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>		
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất:</p> <p>- 5 nhà thiếu kiên cố</p> <p>- 119 nhà bán kiên cố không chằng chống có nguy cơ đổ, lóc mái.</p> <p>- 11 công trình vệ sinh tạm bợ.</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <p>- Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn</p> <p>- Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT</p> <p>NT, KN:</p> <p>- Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế</p> <p>- Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động</p>	<p>VC:</p> <p>Có 55 nhà kiên cố, có một nhà văn hóa thôn có thể sử dụng làm nơi trú bão /lụt cho thôn và xã</p> <p>- Trên địa bàn thôn có trạm y tế xã có thể làm nơi trú ẩn an toàn cho dân khi có thiên tai</p> <p>TCXH:</p> <p>- Có tiểu ban PCTT cấp thôn 13 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 14 người,</p> <p>- Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn</p> <p>KN, KT:</p> <p>- Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân</p> <p>- Người dân đã có nhiều kỹ năng trong việc chằng chống nhà cửa khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra.</p> <p>- Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau.</p> <p>Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi.</p>	Đổ nhà, tốc mái, chuồng trại chăn nuôi bị sập, ao đầm bị vỡ bờ	cao
Bão/lụt	Thôn 5	289	<p>VC:</p>	<p>VC:</p> <p>- 177 nhà kiên cố, 01 nhà văn</p>	- 3 ha ao bị tràn bờ	Trung bình

		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thiếu kiên cố 18 cái - 94 nhà bán kiên cố chưa chủ động chằng chống - 11 công trình vệ sinh tạm bợ <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích: Chưa được tham gia tập huấn, diễn tập cứu hộ cứu nạn - Ban ngành đoàn thể: Chưa tuyên truyền rộng rãi với người dân về PCTT <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế - Lực lượng tham gia PCTT thiếu kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, thiếu trang thiết bị để hoạt động - Thiếu kinh nghiệm trong phòng chống lụt bão 	<p>hóa thôn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động dự trữ vật tư, lương thực thực phẩm để phòng chống lụt bão <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban PCTT cấp thôn 13 người, lực lượng an ninh thôn 6 người, lực lượng dân quân 14 người, 02 cán bộ y tá thôn. - Có đội xung kích 20 người người để hỗ trợ những hộ gặp khó khăn <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch PCTT và có phương án sơ tán dân - Người dân đã biết tích trữ lương thực và nước uống, thuốc chữa bệnh khi có thông tin Bão/lụt sắp xảy ra, có kỹ năng về chằng chống nhà cửa. - Các hộ dân có tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Đã thực hiện chủ động sơ tán người và vật nuôi. 	<p>(5 tấn cá)</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 nhà bị tốc mái 	
--	--	--	--	--	--

5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường:

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐ KH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Thôn 1	333	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thôn chưa có hệ thống cấp nước công cộng - 173 hộ sử dụng giếng đào, giếng khoan chưa đảm bảo hợp vệ sinh. - 82 hộ sử dụng nhà vệ sinh là nhà tạm 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 160 hộ sử dụng nước máy hợp vệ sinh - 260 hộ sử dụng bể chứa nước - Có 10 cửa hàng tạp hoá lớn nhỏ cung cấp nước uống khi thiên tai xảy ra. - 75% hộ có máy lọc nước RO 		Cao

Bão /Lụt			<p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban ngành đoàn thể: Chưa thường xuyên tuyên truyền về tác dụng của việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Cán bộ y tá thôn ít được tham gia tập huấn về vấn đề nước sạch, vệ sinh môi trường <p>NT, KN:</p> <p>Một số hộ dân còn chưa nhận thức đầy đủ trong sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường</p>	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cán bộ y tá thôn. - Có tổ chức đoàn thể, đặc biệt chi hội hội phụ nữ <p>Phối hợp cùng xóm trong thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác <p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>KN, KT:</p> <p>Thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xóm về tác dụng trong việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường</p>		Thấp		Trung bình	Trung bình	
Hạn hán	Thôn 1	333	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng nước khoan không tốt, - 73 hộ chưa có bể chứa nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế - NT, KN <p>Chưa sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> -173 hộ trong thôn có giếng khoan -260 hộ có bể chứa nước - 75% số hộ có máy lọc nước sạch RO - có 01 máy bơm nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 22 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương. <p>KN/KT</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chủ động tích trữ nước 	Thiếu nước sạch sinh hoạt	Môi trường ô nhiễm và phát sinh dịch bệnh,	7Ảnh hưởng sức khỏe	Cao	Trung bình	Trung bình
Bão/lụt	Thôn 2	187	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thôn chưa có hệ thống cấp nước công cộng - 187 hộ sử dụng giếng đào, giếng khoan chưa đảm bảo hợp vệ sinh. - 82 hộ sử dụng nhà vệ sinh là 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 187 hộ sử dụng bể chứa nước - Có 15 cửa hàng tạp hoá lớn nhỏ cung cấp nước uống khi thiên tai xảy ra. - 90 % hộ có máy lọc nước RO 				Cao		Thấp

			<p>nhà tạm</p> <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban ngành đoàn thể: Chưa thường xuyên tuyên truyền về tác dụng của việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Cán bộ y tá thôn ít được tham gia tập huấn về vấn đề nước sạch, vệ sinh môi trường <p>NT, KN:</p> <p>Một số hộ dân còn chưa nhận thức đầy đủ trong sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường</p>	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ y tá thôn. - Có tổ chức đoàn thể, đặc biệt chi hội hội phụ nữ <p>Phối hợp cùng xóm trong thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác <p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>KN, KT:</p> <p>Thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xóm về tác dụng trong việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường</p>		<p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p> <p>Thấp</p>
Hạn hán			<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng nước khoan không tốt, - 100% hộ không sử dụng nước máy công cộng - 75 hộ không sử dụng bể chứa nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế <p>- NT, KN</p> <p>Chưa sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> -173 hộ trong thôn có giếng khoan -260 hộ có bể chứa nước - 75% số hộ có máy lọc nước sạch RO - có 01 máy bơm nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 10 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương. <p>KN/KT</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chủ động tích trữ nước 	<p>Thiếu nước sạch sinh hoạt</p> <p>Môi trường ô nhiễm và phát sinh dịch bệnh</p> <p>Ảnh hưởng đến sức khỏe</p>	<p>Cao</p> <p>trung bình</p> <p>Trung bình</p>
Bão/lụt	Thôn 3	308	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thôn chưa có hệ thống cấp nước công cộng - 178 hộ sử dụng giếng đào, giếng khoan chưa đảm bảo hợp vệ sinh. 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 271 hộ sử dụng bể chứa nước - Có 5 cửa hàng tạp hoá lớn nhỏ cung cấp nước uống khi thiên tai xảy ra. 		<p>trung bình</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - 17 hộ sử dụng nhà vệ sinh là nhà tạm <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban ngành đoàn thể: Chưa thường xuyên tuyên truyền về tác dụng của việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Cán bộ y tá thôn ít được tham gia tập huấn về vấn đề nước sạch, vệ sinh môi trường <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân còn chưa nhận thức đầy đủ trong sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - 87 % hộ có máy lọc nước RO <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cán bộ y tá thôn. - Có tổ chức đoàn thể, đặc biệt chi hội hội phụ nữ <p>Phối hợp cùng xóm trong thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác <p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xóm về tác dụng trong việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường 	
Hạn hán			<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng nước khoan không tốt, - 100% hộ không sử dụng nước máy công cộng - 37 hộ không sử dụng bể chứa nước - 17 nhà sử dụng nhà vệ sinh tạm <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế <p>- NT, KN</p> <p>Chưa sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> -178 hộ trong thôn có giếng khoan, giếng đào. -271 hộ có bể chứa nước - 75% số hộ có máy lọc nước sạch RO - 291 nhà sử dụng nhà vệ sinh tự hoại - có 01 máy bơm nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích 20 người hỗ trợ đối với hộ khó khăn về nguồn nước, đặc biệt hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương. <p>KN/KT</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chủ động tích trữ nước 	trung bình
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thôn chưa có hệ thống cấp nước công cộng 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 98 hộ sử dụng bể chứa nước - Có 3 cửa hàng tạp hoá lớn nhỏ 	cao

		<ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ sử dụng giếng đào, giếng khoan chưa đảm bảo hợp vệ sinh. - 11 hộ sử dụng nhà vệ sinh là nhà tạm <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban ngành đoàn thể: Chưa thường xuyên tuyên truyền về tác dụng của việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Cán bộ y tá thôn ít được tham gia tập huấn về vấn đề nước sạch, vệ sinh môi trường <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân còn chưa nhận thức đầy đủ trong sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Người dân chưa thực hiện bảo vệ tốt cho bản thân khi phun thuốc bảo vệ thực vật 	<p>cung cấp nước uống khi thiên tai xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 169 hộ sử dụng nhà vệ sinh tự hoại - 85 % hộ có máy lọc nước RO <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ y tá thôn. - Có tổ chức đoàn thể, đặc biệt chi hội hội phụ nữ <p>Phối hợp cùng xóm trong thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác <p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>KN, KT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức bảo vệ môi trường của người dân tốt - Người dân khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đã vớt bao bì thuốc vào nơi quy định 		
Hạn hán		<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng nước khoan không tốt, 100% hộ có giếng khoan đều có nguy cơ thiếu nước - 100% hộ không sử dụng nước máy công cộng - 82 hộ không sử dụng bể chứa nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế <p>- NT, KN</p> <p>Chưa sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ trong thôn có giếng khoan, giếng đào. - 98 hộ có bể chứa nước - 75% số hộ có máy lọc nước sạch RO - có 01 máy bơm nước <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác <p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>Có 01 cán bộ y tế thôn có năng lực chuyên môn và hoạt động tốt</p>		

				KN/KT -Chủ động tích trữ nước		
Bão/ lụt	Thôn 5	289	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thôn chưa có hệ thống cấp nước công cộng - 387 cái giếng đào, giếng khoan chưa đảm bảo hợp vệ sinh. - 20 hộ sử dụng nhà vệ sinh là nhà tạm <p>Tổ chức Xã Hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban ngành đoàn thể: Chưa thường xuyên tuyên truyền về tác dụng của việc sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Cán bộ y tá thôn ít được tham gia tập huấn về vấn đề nước sạch, vệ sinh môi trường <p>NT, KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân còn chưa nhận thức đầy đủ trong sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường - Người dân chưa thực hiện bảo vệ tốt cho bản thân khi phun thuốc bảo vệ thực vật 	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 219 hộ sử dụng bể chứa nước - Có 7 cửa hàng tạp hoá lớn nhỏ cung cấp nước uống khi thiên tai xảy ra. - 302 hộ sử dụng nhà vệ sinh tự hoại - 85 % hộ có máy lọc nước RO <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cán bộ y tá thôn. - Có tổ chức đoàn thể, đặc biệt chi hội hội phụ nữ - Phối hợp cùng xóm trong thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác <p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>KN, KT:</p> <p>Ý thức bảo vệ môi trường của người dân tốt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đã vớt bao bì thuốc vào nơi quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 ha ao bị tràn bờ (5 tấn cá) - 2 nhà bị tốc mái 	Trung bình
Hạn hán			<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng nước khoan không tốt, 100% hộ có giếng khoan đều có nguy cơ thiếu nước - 100% hộ không sử dụng nước công cộng - 82 hộ không sử dụng bể chứa nước <p>TCXH:</p>	<p>VC</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ trong thôn có giếng khoan, giếng đào. - 219 hộ có bể chứa nước - 85% số hộ có máy lọc nước sạch RO <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ thu gom rác thải và nơi tập kết rác 	<ul style="list-style-type: none"> - 15 hộ bị thiếu nước sinh hoạt, - 2 ha cây trồng bị hạn hán 	

		<p>- Công tác tuyên truyền của tiểu ban PCTT tại thôn về dự trữ nước, phương án chống hạn còn hạn chế</p> <p>- NT, KN</p> <p>Chưa sử dụng nước chưa tiết kiệm</p>	<p>Thường xuyên được tuyên truyền, thường xuyên tổng vệ sinh</p> <p>Có 01 cán bộ y tế thôn có năng lực chuẩn môn và hoạt động tốt</p> <p>KN/KT</p> <p>-Chủ động tích trữ nước</p>		
--	--	---	--	--	--

6. Y tế và quản lý dịch bệnh

Loại hình Thiên tai/BD KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BD KH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thôn 1	333	<p>.VC</p> <p>Thiếu Thuốc dự phòng ở thôn</p> <p>- Thiếu nước sinh hoạt khi bão lụt xảy ra</p> <p>50% số hộ chưa có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- TCXH:</p> <p>Cán bộ y tế thôn ít được tham gia tập huấn mang tính chuyên đề</p> <p>KN, NT:</p> <p>- Người dân thường dùng nước đá</p> <p>- Không có xử lý nước thải</p>	<p>VC</p> <p>Hiện trạm y tế xã đã có 2 cơ sở thuốc dự phòng</p> <p>- 50% số hộ có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 60% hộ có tủ thuốc cá nhân</p> <p>TCXH</p> <p>-Thường xuyên tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh và xử lý rác thải</p> <p>KN,NT:</p> <p>-Thường xuyên kiểm tra phát hiện dịch bệnh kịp thời</p> <p>- Khi có dịch bệnh xảy ra, thôn phát hiện và báo cáo kịp thời với xã và tập trung khoanh vùng, dập dịch kịp thời</p> <p>- Ra quân tổng dọn VSMT khu dân cư</p> <p>- Phun thuốc phòng dịch,, diệt muỗi và côn trùng gây bệnh sau thiên tai</p>	<p>Các loại dịch bệnh phát sinh</p> <p>Xử lý khi có tình huống khẩn cấp bị hạn chế</p>	<p>TB</p> <p>TB</p>
2	Thôn 2	187	<p>.VC</p> <p>Thiếu Thuốc dự phòng ở thôn</p>	<p>VC</p> <p>Hiện trạm y tế xã đã có 2 cơ sở</p>	<p>Các loại dịch</p>	<p>TB</p>

			<p>- Thiếu nước sinh hoạt khi bão lụt xảy ra</p> <p>-50% số hộ chưa có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 30% hộ chưa có tủ thuốc cá nhân</p> <p>- TCXH:</p> <p>Cán bộ y tế thôn ít được tham gia tập huấn mang tính chuyên đề</p> <p>KN, NT:</p> <p>- Người dân thường dùng nước đá</p> <p>- Không có xử lý nước thải</p>	<p>thuốc dự phòng</p> <p>- 50% số hộ có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 70 % hộ có tủ thuốc cá nhân.</p> <p>TCXH</p> <p>-Thường tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh và sử lý rác thải</p> <p>KN,NT:</p> <p>-Thường xuyên kiểm tra phát hiện dịch bệnh kịp thời</p> <p>- Khi có dịch bệnh xảy ra, thôn phát hiện và báo cáo kịp thời với xã và tập trung khoanh vùng, dập dịch kịp thời</p> <p>- Ra quân tổng dọn VSMT khu dân cư</p>	<p>bệnh phát sinh</p> <p>Xử lý khi có tình huống khẩn cấp bị hạn chế</p>	TB
Bão/ lụt	Thôn 3	308	<p>VC</p> <p>Thiếu Thuốc dự phòng ở thôn</p> <p>- Thiếu nước sinh hoạt khi bão lụt xảy ra</p> <p>-45% số hộ chưa có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 32% hộ chưa có tủ thuốc cá nhân</p> <p>- TCXH:</p> <p>Cán bộ y tế thôn ít được tham gia tập huấn mang tính chuyên đề</p> <p>KN, NT:</p> <p>- Người dân thường dùng nước đá</p> <p>- Không có xử lý nước thải</p>	<p>VC</p> <p>Hiện trạm y tế xã đã có 2 cơ sở thuốc dự phòng</p> <p>- 55% số hộ có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 68% hộ có tủ thuốc cá nhân.</p> <p>TCXH</p> <p>-Thường tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh và sử lý rác thải</p> <p>KN,NT:</p> <p>-Thường xuyên kiểm tra phát hiện dịch bệnh kịp thời</p> <p>côn trùng gây bệnh sau thiên tai</p>		
Bão/lụt	4	180	<p>VC</p> <p>Thiếu Thuốc dự phòng ở thôn</p> <p>- Thiếu nước sinh hoạt khi bão lụt xảy ra</p> <p>- 55 % số hộ chưa có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 45 % hộ chưa có tủ thuốc cá nhân</p>	<p>. Có một cb y tế VC</p> <p>Hiện trạm y tế xã đã có 2 cơ sở thuốc dự phòng</p> <p>- 45% số hộ có hệ thống nước thải sinh hoạt</p> <p>- 55 % hộ có tủ thuốc cá nhân.</p> <p>TCXH</p> <p>-Thường tuyên truyền về phòng</p>		trung bình

			<p>- TCXH:</p> <p>Cán bộ y tế thôn ít được tham gia tập huấn mang tính chuyên đề</p> <p>KN, NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thường dùng nước đá - Không có xử lý nước thải 	<p>chống dịch bệnh và xử lý rác thải</p> <p>KN,NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên kiểm tra phát hiện dịch bệnh kịp thời 		
Bão lụt	Thôn 5	289	<p>VC</p> <p>Thiếu Thuốc dự phòng ở thôn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước sinh hoạt khi bão lụt xảy ra - 40 % số hộ chưa có hệ thống nước thải sinh hoạt - 40 % hộ chưa có tủ thuốc cá nhân <p>- TCXH:</p> <p>Cán bộ y tế thôn ít được tham gia tập huấn mang tính chuyên đề</p> <p>KN, NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thường dùng nước đá - Không có xử lý nước thải. 	<p>VC</p> <p>Hiện trạm y tế xã đã có 2 cơ sở thuốc dự phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% số hộ có hệ thống nước thải sinh hoạt - 60 % hộ có tủ thuốc cá nhân. <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh và xử lý rác thải <p>KN,NT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên kiểm tra phát hiện dịch bệnh kịp thời 		Thấp

7. Giáo dục

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Trường	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Mâm non		<p>VC</p> <p>Trang thiết bị nhà ăn đã cũ</p> <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thiếu kinh nghiệm PCTT - Chưa tích hợp công tác PCTT, TỰBĐKH vào các trò chơi cho trẻ 	<p>VC</p> <p>Trường có khuôn viên rộng, sạch đẹp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà vệ sinh tự hoại - Có 10 phòng kiên cố, rộng rãi, có đủ đồ chơi cho trẻ - Nhà ăn sạch gọn gàng, đúng quy định - Có đủ đồ chơi cho trẻ 		Thấp
	Trường		VC	VC		Thấp

	tiểu học		Nhà vệ sinh còn thiếu, chưa được đảm bảo sạch sẽ, Nước dự trữ ít , KN,NT - Trẻ thiếu kinh nghiệm PCTT - Chưa tích hợp công tác PCTT, TUBĐKH vào các trò chơi cho trẻ	- Có 12 phòng kiên cố, rộng rãi, có đủ không gian hoạt động vui chơi, giải trí TCXH - Trường có tiểu ban PCTT, có kế hoạch PCTT Trường đã đạt chuẩn 1 cấp quốc gia	- Học sinh có nguy cơ phải nghỉ học - Học sinh không có kiến thức, kỹ năng PCTT	
	Trường THCS		KN,NT - Trẻ thiếu kinh nghiệm PCTT - Chưa tích hợp công tác PCTT, TUBĐKH vào các trò chơi cho trẻ	VC - Có 8 phòng kiên cố, rộng rãi, có đủ không gian hoạt động vui chơi, giải trí Trường có khuôn viên rộng, sạch đẹp Có nhà vệ sinh tự hoại TCXH - Trường có tiểu ban PCTT, có kế hoạch PCTT - Trường đã đạt chuẩn 1 cấp quốc gia - HS, GV đã được tập huấn sơ cấp cứu , học bơi	- Học sinh có nguy cơ phải nghỉ học - Học sinh không có kiến thức, kỹ năng PCTT	Thấp
....	Giáo dục cộng đồng		- Hầu hết nhà văn hóa thôn đều không có tủ sách - Nội dung hoạt động thiếu phong phú	- Xã và 8/8 thôn đều có nhà sinh hoạt cộng đồng, có đủ bàn ghế, loa ,tivi, amply và sinh hoạt đều - 8/8 thôn đều đạt thôn văn hóa - Đã phổ cập THCS toàn dân - Có hội khuyến học từ xã đến thôn và có quỹ hoạt động,	-	
....	<i>Ghi chú khác</i>					

8. Rừng: không có

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Lụt			-	-	-	-
-----	--	--	---	---	---	---

9. Trồng trọt

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thôn 1	333	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 7 ha lúa, 0,9 ha hoa màu ở vùng trũng thường bị ngập, năng suất giảm 1,5 km đường nội đồng chưa cứng hóa, đi lại khó khăn đặc biệt khi vận chuyển phân, sản phẩm - Chưa có nguồn nước dự trữ <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về thiên tai hạn chế - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi có mùa lũ - Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng chậm 	<p>VC</p> <p>Thôn có 42,3 ha diện tích trồng trọt trong đó có 10,3 ha lúa, 27 ha màu, 4 ha trồng cây hàng năm, 1 ha cây ăn quả</p> <p>Có hệ thống kênh đảm bảo dẫn nước tưới 100% diện tích gieo trồng</p> <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có HTX nông nghiệp hỗ trợ bơm nước, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật trồng trọt <p>KN/KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên được tập huấn - Bước đầu đã và đang thí điểm giống lúa năng suất cao - Đã chuyển đổi diện tích trồng lạc năng suất thấp do hạn sang trồng ớt, diện tích lúa thường bị ngập sang cá, lúa và nuôi thủy sản <p>Chủ động thu hoạch trước bão lụt</p>	<p>Hoa màu bị mất khi có bão, lụt</p> <p>Mưa kéo dài làm tăng sâu bệnh cho cây trồng</p> <p>Chất lượng sản phẩm chưa tốt, năng suất thấp do chưa có giống mới</p>	<p>Cao</p> <p>cao</p> <p>TB</p>
Hạn hán	Thôn 1	333	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hệ thống dự trữ nước - Chưa có giống lúa chịu hạn tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động bơm nước chống hạn của địa phương và gia đình - Có kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng 	<p>Cây trồng bị chết</p> <p>Nắng nóng kéo dài làm giảm năng suất</p>	<p>Trung bình</p> <p>cao</p>
2	Thôn 2	187	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2,7ha màu vùng trũng thường bị ngập, năng suất giảm 0.5 km kênh mương chưa đáp ứng nhu cầu tiêu úng - Chưa có nguồn nước dự 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 3,1 km kênh mương - Giống, vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được chuẩn bị đầy đủ - 03 loa truyền 	<p>Hoa màu bị mất khi có bão, lụt</p> <p>Mưa kéo dài làm tăng sâu</p>	<p>Cao</p> <p>cao</p>

			<p>trữ KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về thiên tai hạn chế - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi có mùa lũ - Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng chậm 	<p>Thanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 máy bơm chống hạn - Thôn có 39 ha diện tích trồng trọt trong đó có 27 ha lúa, 10,8 ha màu, cây ăn quả 1,2 ha - Có 90% kênh đảm bảo dẫn nước tưới tiêu <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có HTX nông nghiệp hỗ trợ bơm nước, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật trồng trọt <p>KN, NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh được hướng dẫn đến từng hộ qua hệ thống truyền thanh và qua các buổi chuyển giao - Thường xuyên được tập huấn - Bước đầu đã và đang thí điểm giống lúa năng suất cao - Đã chuyển đổi diện tích trồng lạc năng suất thấp do hạn sang trồng ớt, diện tích lúa thường bị ngập sang cá, lúa và nuôi thủy sản - Hàng năm đều nâng cấp cải tạo kênh mương 	<p>bệnh giảm năng suất cây trồng</p> <p>Chất lượng sản phẩm chưa tốt, năng suất thấp do chưa có giống mới</p>	TB
Hạn hán	Thôn 2	187	<ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 10,8 ha vùng cao thường bị thiếu nước khi có hạn - Chưa có hệ thống dự trữ nước - Chưa có giống lúa chịu hạn tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động bơm nước chống hạn của địa phương và gia đình - Có kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng 	<p>Cây trồng bị chết</p> <p>Nắng nóng kéo dài làm giảm năng suất</p>	Trung bình cao
3	Thôn 3	308	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 6ha lúa và 5ha màu vùng trũng có nguy cơ ngập và mất mùa - 0.9km kênh N8 sạt lở, tắc nghẽn dòng chảy - Chưa có nguồn nước dự trữ - 4km đường nội đồng là đường đất và đường đá thải <p>KN,NT</p>	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống, vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được chuẩn bị đầy đủ - 04 loa truyền <p>Thanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 máy bơm chống hạn - Thôn có 46,2 ha diện tích trồng trọt trong đó có 16,5 ha lúa, 22,8 ha 	<p>Hoa màu bị mất khi có bão, lụt</p> <p>Mưa kéo dài làm tăng sâu bệnh giảm năng suất cây trồng</p> <p>Chất lượng</p>	<p>Cao</p> <p>cao</p> <p>TB</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về thiên tai hạn chế - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi có mùa lũ - Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng chậm 	<ul style="list-style-type: none"> màu, 2,2ha cây lâu năm, 3,2 ha cây hàng năm, cây ăn quả 1,5 ha - Có 90% kênh đảm bảo dẫn nước tưới tiêu <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có HTX nông nghiệp hỗ trợ bơm nước, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật trồng trọt <p>KN, NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh được hướng dẫn đến từng hộ qua hệ thống truyền thanh và qua các buổi chuyển giao - Thường xuyên được tập huấn - Bước đầu đã và đang thí điểm giống lúa năng suất cao - Đã chuyển đổi diện tích trồng lạc năng suất thấp do hạn sang trồng ớt, diện tích lúa thường bị ngập sang cá, lúa và nuôi thủy sản - Hàng năm đều nâng cấp cải tạo kênh mương 	<p>sản phẩm chưa tốt, năng suất thấp do chưa có giống mới</p>	
Hạn hán	Thôn 3	303	<ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 4,5 ha vùng cao thường bị thiếu nước khi có hạn - Chưa có hệ thống dự trữ nước - Chưa có giống lúa chịu hạn tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - có 2 máy bơm chống hạn - Chủ động bơm nước chống hạn của địa phương và gia đình - Có kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng 	<p>Cây trồng bị chết</p> <p>Nắng nóng kéo dài làm giảm năng suất</p>	cao
Bão lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10 ha lúa vùng trũng bị ngập lụt - 5 ha hoa màu bị ngập, gãy nát có nguy cơ bị mất trắng - 0,3km đường đất <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về thiên tai hạn chế - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi có mùa lũ - Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng chậm 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 90% kênh mương đảm bảo - Giống, vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được chuẩn bị đầy đủ - 02 loa truyền Thanh - Thôn có 18,7 ha diện tích trồng trọt trong đó có 20 ha lúa, 7,2 ha màu, 6ha cây lâu năm, 2 ha cây hàng năm, cây 	<p>Một số diện tích lúa và cây hoa màu giảm năng suất</p>	Trung bình

				<p>ăn quả 1,5 ha</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 km nội đồng được bê tông <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có HTX nông nghiệp hỗ trợ bơm nước, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật trồng trọt <p>KN, NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh được hướng dẫn đến từng hộ qua hệ thống truyền thanh và qua các buổi chuyển giao - Thường xuyên được tập huấn - Bước đầu đã và đang thí điểm giống lúa năng suất cao - Hàng năm đều nâng cấp cải tạo kênh 		
Bão lụt	Thôn 5	289	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,5 ha hoa màu dễ bị ngập - Đường nội đồng ngập 700m - 900m kênh mương xuống cấp - Cống xuống cấp 5 cống - Cầu xuống cấp 1 cầu <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về thiên tai hạn chế - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi có mùa lũ - Chuyển đổi mùa vụ, cây trồng chậm 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 90% kênh mương đảm bảo - Giống, vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật được chuẩn bị đầy đủ - 05 loa truyền Thanh - Thôn có 43,44 ha diện tích trồng trọt trong đó có 24,7 ha lúa, 17,7 ha màu, 0,5 ha cây hàng năm, cây ăn quả 0,54 ha - Có 1 km nội đồng được bê tông <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có HTX nông nghiệp hỗ trợ bơm nước, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật trồng trọt <p>KN, NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh được hướng dẫn đến từng hộ qua hệ thống truyền thanh và qua các buổi chuyển giao - Thường xuyên được tập huấn - Bước đầu đã và đang thí điểm giống lúa năng suất 	<ul style="list-style-type: none"> - 11,5ha hoa màu bị ngập giảm năng suất - Đường ngập 700m - Sạt lở hư hỏng 900m kênh - Giống gieo trồng bị hư hỏng 	cao

				cao		
				- Hàng năm đều nâng cấp cải tạo kênh		
Hạn hán	Thôn 5	289	- 02ha hoa màu bị hạn - Thiếu nguồn nước dự trữ tưới	- Hàng năm đều nâng cấp cải tạo kênh mương - có 2 máy bơm chống hạn - Chuyển đổi cơ cấu cây trồng	- 2 ha hoa màu chết héo hoặc giảm năng suất - Đời sống Nông dân gặp nhiều khó khăn	Trung bình

10.Chăn nuôi

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt			-	-	-	-
1	Thôn 1	333	Vật chất: - 25 chuồng trại không đảm bảo - 50% hộ nuôi chưa chủ động được con giống - Thiếu thuốc dự phòng cho vật nuôi - Hệ thống thoát nước thải nên chuồng trại không hợp vệ sinh TCXH - Một số thành viên trong ban chỉ đạo tiêm phòng gia súc gia cầm chưa quan tâm - Đầu ra không ổn định, chưa có nơi bao tiêu, thường bị ép giá KN,NT - Người dân thiếu kỹ	Vật chất - Có 3 gia trại tổng hợp - 80% chuồng trại đảm bảo - 40% hộ có hố bioga sử dụng chất thải - Các hộ được vay vốn qua tín chấp của các đoàn thể TCXH - Có tiểu ban chỉ đạo tiêm phòng cho gia súc, gia - Có cán bộ thú y KN,NT - 80% hộ thực hiện tiêm phòng định kỳ cho gia súc, gia cầm - 50% hộ nuôi gia súc chủ động được con giống	Môi trường ô nhiễm Vật Nuôi mắc dịch bệnh khi mưa kéo dài Chuồng trại bị đổ Nợ nần gia tăng	Trung bình Trung bình cao thấp

			<p>năng xử lý các loại bệnh ở vật nuôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêm chủng chưa đúng lịch, đủ chủng loại 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên được tập huấn - Công tác tuyên truyền thường xuyên - Thường xuyên kiểm tra, phát hiện dịch - Khi có dịch các hộ báo cáo kịp thời và báo cáo xã hỗ trợ bao vây, dập dịch kịp thời, xử lý vật nuôi bị bệnh đúng quy định 		
2	Thôn 2	187	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10% chuồng trại không đảm bảo (không thông thoáng, thấp) 40% hộ nuôi chưa chủ động được con giống - Thiếu thuốc dự phòng cho vật nuôi - Hệ thống thoát nước thải nên chuồng trại không hợp vệ sinh <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số thành viên trong ban chỉ đạo tiêm phòng gia súc gia cầm chưa quan tâm - Đầu ra không ổn định, chưa có nơi bao tiêu, thường bị ép giá <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ năng xử lý các loại bệnh ở vật nuôi - Tiêm chủng chưa đúng lịch, đủ chủng loại 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 trang trại lon Cp, 6 gia trại tổng hợp - 90% chuồng trại đảm bảo - 50% hộ có hố bioga sử dụng chất thải - Các hộ được vay vốn qua tín chấp của các đoàn thể <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban chỉ đạo tiêm phòng cho gia súc, gia cầm - Có cán bộ thú y <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - 95% hộ thực hiện tiêm phòng định kỳ cho gia súc, gia cầm - 60% hộ nuôi gia súc chủ động được con giống - Thường xuyên được tập huấn - Công tác tuyên truyền thường xuyên - Thường xuyên kiểm tra, phát hiện dịch - Khi có dịch các hộ 	<p>Môi trường ô nhiễm</p> <p>Vật Nuôi mắc dịch bệnh khi mưa kéo dài Chuồng trại bị đổ</p> <p>Nợ nần gia tăng</p>	<p>Trung bình</p> <p>Trung bình</p> <p>thấp</p>

				<p>báo cáo kịp thời và báo cáo xã hỗ trợ bao vây, dập dịch kịp thời, xử lý vật nuôi bị bệnh đúng quy định</p>	
Bão/ lụt	3	308	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% hộ nuôi chưa chủ động được con giống - Thiếu cơ sở thuốc dự phòng cho vật nuôi - Hệ thống thoát nước thải nên chuồng trại không hợp vệ sinh <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số thành viên trong ban chỉ đạo tiêm phòng gia súc gia cầm chưa quan tâm - Đầu ra không ổn định, chưa có nơi bao tiêu, thường bị ép giá <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ năng xử lý các loại bệnh ở vật nuôi - Tiêm chủng chưa đúng lịch, đủ chủng loại 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 3 gia trại tổng hợp - 90% chuồng trại đảm bảo - 60% hộ có hố bioga sử dụng chất thải - Các hộ được vay vốn qua tín chấp của các đoàn thể <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban chỉ đạo tiêm phòng cho gia súc, gia cầm - Có cán bộ thú y <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - 90% hộ thực hiện tiêm phòng định kỳ cho gia súc, gia cầm - 30% hộ nuôi gia súc chủ động được con giống - Thường xuyên được tập huấn - Công tác tuyên truyền thường xuyên - Thường xuyên kiểm tra, phát hiện dịch - Khi có dịch các hộ báo cáo kịp thời và báo cáo xã hỗ trợ bao vây, dập dịch kịp thời, xử lý vật nuôi bị bệnh đúng quy định 	<p>trung bình</p>
Hạn hán/rét đậm, rét			<p>80 con bò có nguy cơ thiếu thức ăn (cỏ) do hạn hán và rét đậm rét</p>	<p>. Chủ động phòng chống rét cho gia súc gia cầm</p>	

hại			<p>hại</p> <ul style="list-style-type: none"> - thiếu nguồn nước sạch cho gia súc gia cầm khi hạn hán kéo dài - Thức ăn cho gia súc, gia cầm có thể thiếu nhẹ khi hạn hán/ rét đậm rét hại làm ảnh hưởng đến năng suất trồng trọt 	<ul style="list-style-type: none"> - cán bộ thú y nhiệt tình hỗ trợ kỹ thuật 		
Bão/lụt	4	180	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% chuồng trại không đảm bảo (không thông thoáng, thấp) - 40% hộ nuôi chưa chủ động được con giống - Thiếu thuốc dự phòng cho vật nuôi - Hệ thống thoát nước thải nên chuồng trại không hợp vệ sinh <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số thành viên trong ban chỉ đạo tiêm phòng gia súc gia cầm chưa quan tâm - Thôn không có cán bộ thú y - Đầu ra không ổn định, chưa có nơi bao tiêu, thường bị ép giá <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ năng xử lý các loại bệnh ở vật nuôi - Tiêm chủng chưa đúng lịch, đủ chủng loại 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 trang trại lon Cp, 6 gia trại tổng hợp - 80% chuồng trại đảm bảo - 60% hộ có hố bioga sử dụng chất thải - Các hộ được vay vốn qua tín chấp của các đoàn thể <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban chỉ đạo tiêm phòng cho gia súc, gia <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - 95% hộ thực hiện tiêm phòng định kỳ cho gia súc, gia cầm - 60% hộ nuôi gia súc chủ động được con giống - Thường xuyên được tập huấn - Công tác tuyên truyền thường xuyên - Thường xuyên kiểm tra, phát hiện dịch - Khi có dịch các hộ báo cáo kịp thời và báo cáo xã hỗ trợ bao vây, dập dịch kịp thời, xử lý vật nuôi bị bệnh đúng 	ngập úng lâu có nguy cơ bệnh dịch cho gia súc, gia cầm	trung bình

				qu y định		
hạn hán/rét đậm rét hại			20% chuồng trại chưa đảm bảo khi thời tiết nắng nóng hay rét đậm, rét hại - 30% hộ thiếu nước cho vật nuôi	80% chuồng trại đảm bảo - 70% hộ đủ nước cho vật nuôi - áp dụng KHKT trong chăn nuôi và kiểm soát đầu vào con giống	giảm phát triển chăn nuôi	
5	Thôn 5	289	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% chuồng trại không đảm bảo (không thông thoáng, thấp) - 60% hộ nuôi chưa chủ động được con giống - Thiếu thuốc dự phòng cho vật nuôi - Hệ thống thoát nước thải nên chuồng trại không hợp vệ sinh <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số thành viên trong ban chỉ đạo tiêm phòng gia súc gia cầm chưa quan tâm - Đầu ra không ổn định, chưa có nơi bao tiêu, thường bị ép giá <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ năng xử lý các loại bệnh ở vật nuôi - Tiêm chủng chưa đúng lịch, đủ chủng loại - Sử dụng giống cũ còn nhiều. 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 8 gia trại tổng hợp - 80% chuồng trại đảm bảo - 50% hộ có hồ bioga sử dụng chất thải - Các hộ được vay vốn qua tín chấp của các đoàn thể <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tiểu ban chỉ đạo tiêm phòng cho gia súc, gia cầm - Có 2 cán bộ thú y <p>KN,NT</p> <ul style="list-style-type: none"> - 95% hộ thực hiện tiêm phòng định kỳ cho gia súc, gia cầm - 40% hộ nuôi gia súc chủ động được con giống - Thường xuyên được tập huấn - Công tác tuyên truyền thường xuyên - Thường xuyên kiểm tra, phát hiện dịch - Khi có dịch các hộ báo cáo kịp thời và báo cáo xã hỗ trợ bao vây, dập dịch kịp thời, xử lý vật nuôi bị bệnh đúng quy định 	<ul style="list-style-type: none"> • Vật nuôi bị chết, bị trôi. • Môi trường ô nhiễm. • Chuồng trại bị hư hỏng. • Dịch bệnh. 	

Hạn hán		<p>Chuồng trại chưa thoáng mát</p> <p>Cơ sở thuốc dự phòng thiếu</p> <p>Trình độ, chuyên môn chưa đáp ứng</p> <p>Thiếu nguồn nguồn nước sạch</p> <p>Dịch bệnh lây lan, diễn biến phức tạp</p> <p>Con giống thích ứng kém</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cải tạo chuồng trại, lắp hệ thống thông khí - Có đội ngũ thú y có trình độ 2 người - Được tuyên truyền và chuyên giao KHKT về chăn nuôi - Xây dựng kế hoạch tiêm phòng định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm 2 lần/ năm - Nhân dân có tính chủ động trong dự trữ thuốc phòng chống dịch bệnh dự trữ thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm - Chủ động tiêu độc khử trùng chuồng trại khi xuất đàn - Có chợ để tiêu thụ sản phẩm 	<p>Dịch bệnh bùng phát</p> <p>Gia súc, gia cầm tăng trọng kém</p>	<p>Trung bình</p>
---------	--	--	---	---	-------------------

.... **Ghi chú khác**

Hướng dẫn điền

Cột 4 - Tham khảo biểu: Đối tượng tổn thương (B1, **B11**), Sơ họa bản đồ thiên tai (B3), Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm (B12), Phòng chống thiên tai/TU^{BĐKH} (B13)

Cột 5: Tham khảo Năng lực PCTT/BĐKH (B15), liệt kê các năng lực, kỹ thuật và công nghệ áp dụng đối với lĩnh vực Chăn nuôi mà xã/thôn đã có

Cột 6: Ghi rõ loại rủi ro đối với lĩnh vực Chăn nuôi của từng loại hình thiên tai tại từng thôn

Cột 7: Điền mức độ rủi ro Cao, Trung bình hoặc Thấp đối với lĩnh vực Chăn nuôi dựa vào kết quả các cột (3), (4), (5), (6)

11.Thủy Sản

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TU ^{BĐKH} (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lục						
1	Thôn 1	333	<p>Vật chất:</p> <p>- Có 0,6 ha ao, hồ, không</p>	<p>Vật chất:</p> <p>- 1,1 ha ao hồ có bờ</p>	<p>Ao, hồ bị vỡ</p> <p>Cá bị chết,</p>	Cao

			<p>an toàn, bờ ao, hồ thấp , chất lượng kém dễ bị vỡ, ngập , tràn khi có lụt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa chủ động con giống - Thuốc dự phòng điều trị bệnh và khử trùng nguồn nước thiếu <p>- KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan - Nhận thức về thiên tai, BĐKH còn hạn chế 	<p>bao đảm bảo, không vỡ, chống tràn</p> <p>TCXH;</p> <p>Tuyên truyền cho người dân kỹ thuật chăm sóc thủy sản và vệ sinh ao đầm sau lụt bão</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch khi có cảnh báo mưa lớn - Vệ sinh , cải tạo ao hồ thường xuyên - Tận thu sau lụt 	bị mất	
Hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - Hồ nuôi nông, thiếu nước ra vào thường xuyên - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi gặp hạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Có máy sục nước - Chủ động thu hoạch - Thường xuyên kiểm tra phát hiện bệnh - Có dự trữ hóa chất lorin để khử trùng 	Cá, tôm chết do nóng và dịch bệnh	Cao
2	Thôn 2	187	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 0,2 ha ao, hồ, không an toàn, bờ ao, hồ thấp , chất lượng kém dễ bị vỡ, ngập , tràn khi có lụt - Chưa chủ động được con giống - Thuốc dự phòng điều trị bệnh và khử trùng nguồn nước thiếu <p>TCXH;</p> <p>Chưa có cán bộ có chuyên môn về nuôi trồng thủy sản</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan - Nhận thức về thiên tai, BĐKH còn hạn chế - Kiến thức về nuôi trồng thủy sản còn hạn chế 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0.5 ha ao hồ có bờ bao đảm bảo, không vỡ, chống tràn <p>TCXH;</p> <p>Tuyên truyền cho người dân kỹ thuật chăm sóc thủy sản và vệ sinh ao đầm sau lụt bão</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch khi có cảnh báo mưa lớn - Vệ sinh , cải tạo ao hồ thường xuyên - Tận thu sau lụt 	Ao, hồ bị vỡ Cá bị chết, bị mất	Trung bình
Hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - Hồ nuôi nông, thiếu nước ra vào thường xuyên - Thiếu kỹ năng chăm sóc cá khi gặp hạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Có máy sục nước - Chủ động thu hoạch - Thường xuyên kiểm tra phát hiện bệnh - Có dự trữ hóa chất lorin để khử trùng 	Cá, tôm chết do nóng và dịch bệnh	Cao

Bão/ lụt	Thôn 3	308	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 0,5 ha ao, hồ, không an toàn, bờ ao, hồ thấp, chất lượng kém dễ bị vỡ, ngập, tràn khi có lụt - Thuốc dự phòng điều trị bệnh và khử trùng nguồn nước thiếu <p>TCXH;</p> <p>Chưa có cán bộ có chuyên môn về nuôi trồng thủy sản</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan - Nhận thức về thiên tai, BĐKH còn hạn chế - Kiến thức về nuôi trồng thủy sản còn hạn chế 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0.7 ha ao hồ có bờ bao đảm bảo, không vỡ, chống tràn <p>TCXH;</p> <p>Tuyên truyền cho người dân kỹ thuật chăm sóc thủy sản và vệ sinh ao đầm sau lụt bão</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch khi có cảnh báo mưa lớn - Chủ động đắp bờ giăng lưới phòng ngừa lũ lụt - Vệ sinh, cải tạo ao hồ thường xuyên - Tận thu sau lụt 	trung bình
Hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nguồn nước cung cấp cho ao hồ nuôi trồng thủy sản - Cá tôm chết do nắng nóng 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động phòng dịch - Vệ sinh, cải tạo ao hồ thường xuyên - Các gia đình có hệ thống bơm sục nước tạo ô xi thoáng khí 	
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 0,7 ha ao, hồ, không an toàn, bờ ao, hồ thấp, chất lượng kém dễ bị vỡ, ngập, tràn khi có lụt - Chưa chủ động được con giống - Thuốc dự phòng điều trị bệnh và khử trùng nguồn nước thiếu <p>TCXH;</p> <p>Chưa có cán bộ có chuyên môn về nuôi trồng thủy sản</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan - Nhận thức về thiên tai, BĐKH còn hạn chế - Kiến thức về nuôi trồng thủy sản còn hạn chế 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2,1 ha ao hồ có bờ bao đảm bảo, không vỡ, chống tràn <p>TCXH;</p> <p>Tuyên truyền cho người dân kỹ thuật chăm sóc thủy sản và vệ sinh ao đầm sau lụt bão</p> <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch khi có cảnh báo mưa lớn - Chủ động đắp bờ giăng lưới phòng ngừa lũ lụt - Vệ sinh, cải tạo ao hồ thường xuyên - Tận thu sau lụt 	trung bình

hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước chưa đảm - Năng nóng gây dịch bệnh chết 	<ul style="list-style-type: none"> - Các gia đình có hệ thống bơm sục nước tạo ô xi thoáng khí cho thủy sản 	Dịch bệnh, chết	
Lụt bão	Thôn 5	289	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 5,2 ha ao, hồ, không an toàn, bờ ao, hồ thấp, chất lượng kém dễ bị vỡ, ngập, tràn khi có lụt - Chưa chủ động được con giống - Thuốc dự phòng điều trị bệnh và khử trùng nguồn nước thiếu <p>TCXH;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có cán bộ có chuyên môn về nuôi trồng thủy sản - Chưa chủ động được thị trường đầu ra cho sản phẩm <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan - Nhận thức về thiên tai, BĐKH còn hạn chế - Kiến thức về nuôi trồng thủy sản còn hạn chế 	<p>Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,5 ha ao hồ có bờ bao đảm bảo, không vỡ, chống tràn <p>KN,KT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch khi có cảnh báo mưa lớn - Chủ động đắp bờ giăng lưới phòng ngừa lũ lụt - Vệ sinh, cải tạo ao hồ thường xuyên - Tận thu sau lụt 		Trung bình
Hạn hán			<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước chưa đảm - Năng nóng gây dịch bệnh chết 	<ul style="list-style-type: none"> - Các gia đình có hệ thống bơm sục nước tạo ô xi thoáng khí cho thủy sản 	Dịch bệnh, chết	Trung bình
....	<i>Ghi chú khác</i>					

12. Du lịch: không có

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
....	<i>Ghi chú khác</i>					

13. Buôn bán và dịch vụ khác

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt, bão	Thôn 1	333	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hầu hết các hộ đều buôn bán nhỏ Cơ sở bán hàng chủ yếu là tại nhà, chưa có cửa hàng riêng biệt Trang thiết bị thiếu, chưa đồng bộ Mặt hàng chưa đa dạng <p>TCXH</p> <p>Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng</p> <p>NT, KN</p> <p>Buôn bán tự phát, người dân thiếu kỹ năng buôn bán</p>	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> Thôn có 25 hộ buôn bán nhỏ Một số hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>TCXH</p> <p>Chưa thành lập được các công ty</p> <p>NT, KN</p> <ul style="list-style-type: none"> Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ Các hộ kinh doanh được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> Lều quán bị hư hỏng, sập đổ Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ Buôn bán gián đoạn, 	Trung bình
.bão, lụt	Thôn 2	187	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hầu hết các hộ đều buôn bán nhỏ Cơ sở bán hàng chủ yếu là tại nhà, chưa có cửa hàng riêng biệt Trang thiết bị thiếu, chưa đồng bộ Mặt hàng chưa đa dạng <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng Chưa thành lập được các công ty <p>NT, KN</p> <p>Buôn bán tự phát, người dân thiếu kỹ năng buôn bán</p>	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> Thôn có 12 hộ buôn bán nhỏ Một hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>TCXH</p> <p>Có chợ</p> <p>NT, KN</p> <ul style="list-style-type: none"> Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ Các hộ kinh doanh được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> Lều quán bị hư hỏng, sập đổ Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ Buôn bán gián đoạn, 	Trung bình
Bão/ lụt	Thôn 3	308	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> Hầu hết các hộ đều buôn bán nhỏ Cơ sở bán hàng chủ yếu là tại nhà, chưa có cửa hàng riêng biệt Trang thiết bị thiếu, 	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> Thôn có 24 hộ buôn bán nhỏ Một hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>TCXH</p> <p>Chưa thành lập được các công</p>	<ul style="list-style-type: none"> Lều quán bị hư hỏng, sập đổ Hàng hóa hư 	Trung bình

			<p>chưa đồng bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng chưa đa dạng <p>TCXH</p> <p>Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng</p> <p>NT, KN</p> <p>Buôn bán tự phát, người dân thiếu kỹ năng buôn bán</p>	<p>ty</p> <p>NT, KN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ - Các hộ kinh doanh được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm 	<p>hông, có khi mất vốn, thiếu nợ</p> <p>Buôn bán gián đoạn,</p>	
Bão/lụt	Thôn 4	180	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hầu hết các hộ đều buôn bán nhỏ - Cơ sở bán hàng chủ yếu là tại nhà, chưa có cửa hàng riêng biệt - Trang thiết bị thiếu, chưa đồng bộ - Mặt hàng chưa đa dạng <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Chưa thành lập được các công ty <p>NT, KN</p> <p>Buôn bán tự phát, người dân thiếu kỹ năng buôn bán</p>	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 4 hộ buôn bán nhỏ <p>NT, KN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ - Các hộ kinh doanh được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ <p>Buôn bán gián đoạn,</p>	<i>trung bình</i>
Lụt bão	Thôn 5	289	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hầu hết các hộ đều buôn bán nhỏ - Cơ sở bán hàng chủ yếu là tại nhà, chưa có cửa hàng riêng biệt - Trang thiết bị thiếu, chưa đồng bộ - Mặt hàng chưa đa dạng <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Chưa thành lập được các công ty <p>NT, KN</p> <p>Buôn bán tự phát, người dân thiếu kỹ năng buôn bán</p>	<p>VẬT CHẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 19 hộ buôn bán nhỏ <p>NT, KN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ - Các hộ kinh doanh được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ <p>Buôn bán gián đoạn,</p>	<i>Trung bình</i>
....	Ghi chú khác					

14. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão/ lụt	Thôn 1	333	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư xuống cấp - Thiếu loa cầm tay cần thiết khi mất điện <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tín hiệu cảnh báo chung cho tình huống khẩn cấp - Thiếu người phụ trách truyền thanh xóm 	<p>Vật chất</p> <p>Thôn có 5loa, có 01 ti vi, 02 amply hoạt động tốt *100% hộ có ti vi; 95% hộ có điện thoại liên lạc</p> <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống loa truyền thanh xã thông kịp thời đến các hộ dân cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ làm theo - 100% người dân được tiếp cận với đài, truyền hình trung ương, tỉnh huyện - 100% hộ được thông báo/ nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến thiên tai - Thôn có lực lượng tuyên truyền viên là chị hội trưởng các tổ chức chính trị xã hội <p>KN/NT:</p> <p>100% người dân đều chủ động nghe thông tin dự báo thời tiết nhất là khi có thiên tai</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cột truyền thanh gãy đổ - Không cảnh báo kịp thời cho cộng đồng nếu mất điện - Chỉ đạo chỉ huy không kịp thời trong thiên tai 	TB
Bão/ ngập lụt	Thôn 2	187	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư xuống cấp - Thiếu loa cầm tay cần thiết khi mất điện <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tín hiệu cảnh báo chung cho tình huống khẩn cấp - Thiếu người phụ trách truyền thanh xóm 	<p>Vật chất</p> <p>Thôn có 3loa, có 01 ti vi, 01 amply hoạt động tốt *100% hộ có ti vi; 95% hộ có điện thoại liên lạc</p> <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống loa truyền thanh xã thông kịp thời đến các hộ dân cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ làm theo - 100% người dân được tiếp cận với đài, truyền hình trung ương, tỉnh huyện - 100% hộ được thông báo/ nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến thiên tai - Thôn có lực lượng tuyên truyền viên là chị hội trưởng các tổ chức chính trị xã hội <p>KN/NT:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cột truyền thanh gãy đổ - Không cảnh báo kịp thời cho cộng đồng nếu mất điện - Chỉ đạo chỉ huy không kịp thời trong thiên tai 	TB

				100% người dân đều chủ động nghe thông tin dự báo thời tiết nhất là khi có thiên tai		
Lụt bão	Thôn 3	308	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư xuống cấp - Thiếu loa cầm tay cần thiết khi mất điện <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tín hiệu cảnh báo chung cho tình huống khẩn cấp - Thiếu người phụ trách truyền thanh xóm 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 5loa, có 01 ti vi, 02 amply hoạt động tốt - 100% hộ có ti vi; 95% hộ có điện thoại liên lạc <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống loa truyền thanh xã thông kịp thời đến các hộ dân cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ làm theo - 100% người dân được tiếp cận với đài, truyền hình trung ương, tỉnh huyện - 100% hộ được thông báo/ nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến thiên tai - Thôn có lực lượng tuyên truyền viên là chị hội trưởng các tổ chức chính trị xã hội <p>KN/NT:</p> <p>100% người dân đều chủ động nghe thông tin dự báo thời tiết nhất là khi có thiên tai</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cột truyền thanh gãy đổ - Không cảnh báo kịp thời cho cộng đồng nếu mất điện - Chỉ đạo chỉ huy không kịp thời trong thiên tai 	TB
Bão/ lụt	Thôn 4	180	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư xuống cấp - Thiếu loa cầm tay cần thiết khi mất điện <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tín hiệu cảnh báo chung cho tình huống khẩn cấp - Thiếu người phụ trách truyền thanh xóm 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 2loa, có 01 ti vi, 01 amply hoạt động tốt - 100% hộ có ti vi; 95% hộ có điện thoại liên lạc <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống loa truyền thanh xã thông kịp thời đến các hộ dân cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ làm theo - 100% người dân được tiếp cận với đài, truyền hình trung ương, tỉnh huyện - 100% hộ được thông báo/ nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến thiên tai - Thôn có lực lượng tuyên truyền viên là chị hội trưởng các tổ chức chính trị xã hội <p>KN/NT:</p> <p>100% người dân đều chủ động nghe thông tin dự báo thời tiết nhất là khi có thiên tai</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cột truyền thanh gãy đổ - Không cảnh báo kịp thời cho cộng đồng nếu mất điện - Chỉ đạo chỉ huy không kịp thời trong thiên tai 	TB
Lụt bão	Thôn		Vật chất	Vật chất	- Cột truyền	Trung

	5		<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư xuống cấp - Thiếu loa cầm tay cần thiết khi mất điện <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tín hiệu cảnh báo chung cho tình huống khẩn cấp - Thiếu người phụ trách truyền thanh xóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 5loa, có 02 ti vi, 02 amply hoạt động tốt - 100% hộ có ti vi; 95% hộ có điện thoại liên lạc <p>TCXH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống loa truyền thanh xã thông kịp thời đến các hộ dân cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ làm theo - 100% người dân được tiếp cận với đài, truyền hình trung ương, tỉnh huyện - 100% hộ được thông báo/ nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến thiên tai - Thôn có lực lượng tuyên truyền viên là chị hội trưởng các tổ chức chính trị xã hội <p>KN/NT:</p> <p>100% người dân đều chủ động nghe thông tin dự báo thời tiết nhất là khi có thiên tai</p>	<p>thanh gây đổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không cảnh báo kịp thời cho cộng đồng nếu mất điện - Chỉ đạo chỉ huy không kịp thời trong thiên tai 	<p>bình</p>
....	<i>Ghi chú khác</i>					

15. Phòng chống thiên tai/TU'BDKH

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TU'BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão/ lụt	Thôn 1	333	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, bảo hộ lao động - Trang thiết bị chưa được bảo quản - Thiếu loa cầm tay <p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thường xuyên biến động do lực lượng trong đội đi làm ăn xa, Chính sách hỗ trợ hoặc bảo hộ cho lực 	<p>Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 nhà văn hóa thôn - Có 2 xe tải, 1 xe ba gác - 100% dân có xe máy - Chuẩn bị phương tiện, vật tư tại chỗ: rơm 500kg, bao tải 500 cái, vò 4 cái, dao tông 4 con, đất dự trữ 20m3 - 100% hộ dân luôn dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh khi mùa bão lụt sắp tới <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 đội xung kích 24 người - Có 2 tiểu ban PCTT, gồm có 10 người, dân quân 20 người, 	<ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT có thể bị tác động đến tính mạng - Công tác ứng phó không kịp thời, không đảm bảo, thiếu 	TB

			<p>lượng tham gia khi làm nhiệm vụ chưa có; Chưa có quy chế hoạt động , chưa được tham gia diễn tập</p> <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT thiếu kỹ năng , kinh nghiệm 	<p>an ninh 6 người, y tế 02 người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã xây dựng kế hoạch, phương án PCTT hằng năm Có sự phối hợp giữa các đoàn thể trong thôn <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ - Đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng - Chủ động sơ tán và chấp hành tốt lệnh của chính quyền và người có trách nhiệm - Người dân biết được các điểm sơ tán 	chính xác	
Bão/ lụt	Thôn 2	187	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, bảo hộ lao động - Trang thiết bị chưa được bảo quản - Thiếu loa cầm tay <p><u>TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thường xuyên biến động do lực lượng trong đội đi làm ăn xa, Chính sách hỗ trợ hoặc bảo hộ cho lực lượng tham gia khi làm nhiệm vụ chưa có; Chưa có quy chế hoạt động , chưa được tham gia diễn tập <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT thiếu kỹ năng , kinh nghiệm 	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn, có trường trung học cơ sở - Có 2 xe tải, 2 xe ba gác - 100% dân có xe máy - Chuẩn bị phương tiện, vật tư tại chỗ: rơm 200kg, bao tải 300 cái, vò 3 cái, dao tông 2 con, đất dự trữ 20m³ - 100% hộ dân luôn dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh khi mùa bão lụt sắp tới <p><u>*TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 đội xung kích 12 người - Có 1 tiểu ban PCTT, gồm có 7 người, dân quân 8 người, an ninh 3 người, y tế 01 người - Có 1 phòng khám - Đã xây dựng kế hoạch, phương án PCTT hằng năm Có sự phối hợp giữa các đoàn thể trong thôn <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ - Đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng - Chủ động sơ tán và chấp hành tốt lệnh của chính quyền và người có trách nhiệm - Người dân biết được các điểm sơ tán 	<ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT có thể bị tác động đến tính mạng - Công tác ứng phó không kịp thời, không đảm bảo, thiếu chính xác 	TB

Bão/ lụt	Thôn 3	308	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, bảo hộ lao động - Trang thiết bị chưa được bảo quản - Thiếu loa cầm tay <p><u>TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thường xuyên biến động do lực lượng trong đội đi làm ăn xa, Chính sách hỗ trợ hoặc bảo hộ cho lực lượng tham gia khi làm nhiệm vụ chưa có; Chưa có quy chế hoạt động , chưa được tham gia diễn tập <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT thiếu kỹ năng , kinh nghiệm 	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 nhà văn hóa thôn, công sở , trường tiểu học và Mầm non - Có 1 xe tải, 1 xe ba gác - 100% dân có xe máy - Chuẩn bị phương tiện, vật tư tại chỗ: rơm 500kg, bao tải 500 cái, vò 4 cái, dao tông 4 con, đất dự trữ 20m³ - 100% hộ dân luôn dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh khi mùa bão lụt sắp tới <p><u>*TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 đội xung kích 24 người - Có 2 tiểu ban PCTT, gồm có 10 người, dân quân 20 người, an ninh 6 người, y tế 03 người - Đã xây dựng kế hoạch, phương án PCTT hằng năm <p>Có sự phối hợp giữa các đoàn thể trong thôn</p> <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ - Đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng - Chủ động sơ tán và chấp hành tốt lệnh của chính quyền và người có trách nhiệm - Người dân biết được các điểm sơ tán 		
Bão/ lụt	Thôn 4	180	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, bảo hộ lao động - Trang thiết bị chưa được bảo quản - Thiếu loa cầm tay <p><u>TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thường xuyên biến động do lực lượng trong đội đi làm ăn xa, Chính sách hỗ trợ hoặc bảo hộ cho lực 	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 nhà văn hóa thôn, trạm y tế - Có 1 xe tải, 1 xe ba gác - 100% dân có xe máy - Chuẩn bị phương tiện, vật tư tại chỗ: rơm 250kg, bao tải 200 cái, vò 3 cái, dao tông 2 con, đất dự trữ 20m³ - 100% hộ dân luôn dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh khi mùa bão lụt sắp tới <p><u>*TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 đội xung kích 12 người - Có 1 tiểu ban PCTT, gồm có 	Tính mạng của đội xung kích và PPTT có thể bị ảnh hưởng	trung bình

			<p>lượng tham gia khi làm nhiệm vụ chưa có; Chưa có quy chế hoạt động , chưa được tham gia diễn tập</p> <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT thiếu kỹ năng , kinh nghiệm 	<p>7 người, dân quân 7 người, an ninh 3 người, y tế 02 người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã xây dựng kế hoạch, phương án PCTT hằng năm Có sự phối hợp giữa các đoàn thể trong thôn <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ - Đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng - Chủ động sơ tán và chấp hành tốt lệnh của chính quyền và người có trách nhiệm - Người dân biết được các điểm sơ tán 		
Lụt bão	Thôn 5		<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn: áo phao, phao cứu sinh, đèn pin, bảo hộ lao động - Trang thiết bị chưa được bảo quản - Thiếu loa cầm tay <p><u>TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thường xuyên biến động do lực lượng trong đội đi làm ăn xa, Chính sách hỗ trợ hoặc bảo hộ cho lực lượng tham gia khi làm nhiệm vụ chưa có; Chưa có quy chế hoạt động , chưa được tham gia diễn tập <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng PCTT thiếu kỹ năng , kinh nghiệm 	<p><u>Vật chất</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 nhà văn hóa thôn, - Có 1 xe tải, 1 xe ba gác - 100% dân có xe máy - Chuẩn bị phương tiện, vật tư tại chỗ: rơm 500kg, bao tải 500 cái, vò 4 cái, dao tông 4 con, đất dự trữ 20m³ - 100% hộ dân luôn dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh khi mùa bão lụt sắp tới <p><u>*TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 đội xung kích 24 người - Có 2 tiểu ban PCTT, gồm có 10 người, dân quân 20 người, an ninh 6 người, y tế 02 người - Đã xây dựng kế hoạch, phương án PCTT hằng năm Có sự phối hợp giữa các đoàn thể trong thôn <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ - Đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng - Chủ động sơ tán và chấp hành tốt lệnh của chính quyền và người có trách nhiệm - Người dân biết được các điểm sơ tán 	Nhà đổ, thiệt hại về người.	TB với lũ lụt, TB với bão

....	<i>Ghi chú khác</i>
------	---------------------

16. Giới trong PCTT và BDKH

Loại hình Thiên tai/BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thôn 1	333	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia công tác PCTT thấp(4/37) - Bận việc gia đình, -Tỷ lệ nữ tham gia trong bộ máy chính quyền thấp chiếm 25%. - Tỷ lệ nữ đứng tên trong sổ đỏ, tài sản quan trọng thấp(8% đến 10%) -Chưa mạnh dạn tham gia vào công tác PCTT -Chưa được tập huấn PCTT, SCC <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% phụ nữ cho rằng công tác PCTT là của nam giới -Chưa mạnh dạn, thiếu tự tin - 90% nữ không biết bơi 	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 nữ tham gia đội xung kích, 02 nữ tham gia lực lượng y tế - Nữ là lực lượng chính tham gia vào công tác hậu cần, y tế, dọn dẹp sau thiên tai - Vận động nhân dân sơ tán khi có thông báo <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động con em đến trường sau thiên tai - Động viên, an ủi những hộ bị thiệt hại - Có khả năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động quyền góp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ đuối nước - Không dám tiếp cận công việc, tự ty -Mất quyền kiểm soát và quản lý tài sản 	
8	Thôn 2	187	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia công tác PCTT thấp(2/37) - Bận việc gia đình, - Tỷ lệ nữ đứng tên trong sổ đỏ, tài sản quan trọng thấp(5% đến 8%) -Chưa mạnh dạn tham gia vào công tác PCTT -Chưa được tập huấn PCTT, SCC <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% phụ nữ cho rằng công tác PCTT là của nam giới -Chưa mạnh dạn, thiếu tự tin - Nữ không biết bơi cao 	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 nữ tham gia đội xung kích, 01 nữ tham gia lực lượng y tế - Nữ là lực lượng chính tham gia vào công tác hậu cần, y tế, dọn dẹp sau thiên tai - Vận động nhân dân sơ tán khi có thông báo <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động con em đến trường sau thiên tai - Động viên, an ủi những hộ bị thiệt hại <p>Có khả năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động quyền góp</p>	<ul style="list-style-type: none"> Nguy cơ đuối nước - Không dám tiếp cận công việc, tự ty -Mất quyền kiểm soát và quản lý tài sản 	

3	Thôn 3	308	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia công tác PCTT thấp chiếm 25% - Bận việc gia đình, - Tỷ lệ nữ tham gia trong bộ máy chính quyền thấp. - Tỷ lệ nữ đứng tên trong sổ đỏ, tài sản quan trọng thấp (5% đến 10%) - Chưa mạnh dạn tham gia vào công tác PCTT - Chưa được tập huấn PCTT, SCC <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% phụ nữ cho rằng công tác PCTT là của nam giới - Chưa mạnh dạn, thiếu tự tin - Nữ không biết bơi cao 	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 03 nữ tham gia đội xung kích, - Nữ là lực lượng chính tham gia vào công tác hậu cần, y tế, dọn dẹp sau thiên tai - Vận động nhân dân sơ tán khi có thông báo <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động con em đến trường sau thiên tai - Động viên, an ủi những hộ bị thiệt hại <p>Có khả năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động quần góp</p>	<p>Nguy cơ đuối nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không dám tiếp cận công việc, tự ty - Mất quyền kiểm soát và quản lý tài sản 	
5	Thôn 4	180	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia công tác PCTT thấp - Bận việc gia đình, - Tỷ lệ nữ đứng tên trong sổ đỏ, tài sản quan trọng thấp(8% đến 10%) - Chưa mạnh dạn tham gia vào công tác PCTT - Chưa được tập huấn PCTT, SCC <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% phụ nữ cho rằng công tác PCTT là của nam giới - Chưa mạnh dạn, thiếu tự tin - Nữ không biết bơi cao 	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 03 nữ tham gia đội xung kích, 01 nữ tham gia lực lượng y tế Tỷ lệ nữ tham gia trong bộ máy chính quyền đạt 40% - Nữ là lực lượng chính tham gia vào công tác hậu cần, y tế, dọn dẹp sau thiên tai - Vận động nhân dân sơ tán khi có thông báo <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động con em đến trường sau thiên tai - Động viên, an ủi những hộ bị thiệt hại <p>Có khả năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động quần góp</p>	<p>Nguy cơ đuối nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không dám tiếp cận công việc, tự ty - Mất quyền kiểm soát và quản lý tài sản 	
6	Thôn 5	161	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bận việc gia đình, - Tỷ lệ nữ đứng tên trong sổ đỏ, tài sản quan trọng thấp(10% đến 15%) - Chưa mạnh dạn tham gia vào công tác PCTT - Chưa được tập huấn PCTT, SCC <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 65% phụ nữ cho rằng công 	<p>TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 nữ tham gia đội xung kích, 01 nữ tham gia lực lượng y tế - Tỷ lệ nữ tham gia trong bộ máy chính quyền chiếm 55% - Nữ là lực lượng chính tham gia vào công tác hậu cần, y tế, dọn dẹp sau thiên tai - Vận động nhân dân sơ tán khi có thông báo <p>*NT/KN:</p>	<p>Nguy cơ đuối nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không dám tiếp cận công việc, tự ty - Mất 	

			tác PCTT là của nam giới - Chưa mạnh dạn, thiếu tự tin - Nữ không biết bơi cao	- Vận động con em đến trường sau thiên tai - Động viên, an ủi những hộ bị bị thiệt hại Có khả năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động quyên góp	quyền kiểm soát và quản lý tài sản	
....	<i>Ghi chú khác</i>					

17. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Thôn ...					
	Thôn....					
Bão	Thôn ...					
	Thôn....					
....	Thôn ...					
	Thôn....					
....	<i>Ghi chú khác</i>					

D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp

1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH

TT vấn đề ưu tiên(*)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	TTDBTD	Nguyên nhân	Giải pháp (Tách biệt giải pháp cho Nam/Nữ nếu được)
1	Nhà ở bị ngập, đổ sập, tốc mái	- 115 nhà thiếu kiên cố. - 455 nhà	- 115 Nhà thiếu kiên cố - 455 nhà bán kiên cố - 56 hộ nghèo, 81 hộ cận nghèo, 26 phụ nữ đơn thân không có nguồn lực để sửa chữa nâng cấp	*Giải pháp công trình - Dự kiến xây mới 16 ngôi nhà cho các hộ nghèo có nhà thiếu kiên cố (Trong đó có 3 hộ đã được xây mới). .. *Giải pháp phi công trình:

		<p>bán kiên cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên đội xung kích thường biến động do đi làm ăn xa, - thiếu kiến thức và kỹ năng xây dựng nhà an toàn - Hệ thống loa truyền thanh xuống cấp, công tác tuyên truyền còn hạn chế, - Một số hộ dân chủ quan, thiếu kiến thức, không muôn di dời đi chỗ khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ năng cho các thợ xây dựng trong xã và đội xung kích xã, thôn về xây dựng nhà an toàn, kỹ năng hàng chống nhà - Tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống thiên tai/BĐKH - chủ động sơ tán các hộ có nhà không an toàn đến nơi an toàn trước khi có thiên tai. 	
2	<p>Hệ thống truyền thanh, thông tin cảnh báo chưa đảm bảo yêu cầu ,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh xuống cấp - Thiếu loa cầm tay ở các thôn và xã -Thiếu quy định về tín hiệu báo động chung cho tình huống khẩn cấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trang thiết bị cho hệ thống truyền thanh xuống cấp - Chưa được tu sửa mua sắm mới bổ sung - Thiếu kinh phí - Ở các thôn thiếu người có chuyên môn phụ trách, trường thôn kiêm phát thanh viên. - Chưa thấy rõ tầm quan trọng của tín hiệu báo động chung cho tình huống khẩn cấp 	<p>* Giải pháp phi công trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay thế các loa đã hỏng - Trang bị thêm loa cầm tay - Mua sắm bộ âm ly di động để truyền truyền dự báo, cảnh báo lưu động đến những vùng chưa có các cụm loa. <p>Giải pháp phi công trình</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cần có người có chuyên môn phụ trách công tác tuyên truyền (bao gồm viết bài và phát thanh) - Thường xuyên tu sửa bảo dưỡng hệ thống truyền thanh - Quy định tín hiệu cảnh báo khẩn cấp chung tong toàn xã và thông báo đến mọi người dân
3	<p>Lúa và hoa màu mất mùa giảm năng suất khi có thiên tai</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 8,7 ha đất sản xuất lúa và hoa màu nằm ở vùng trũng và 25 ha vùng bị hạn. - Hệ thống kênh mương nội đồng xuống cấp - Thiếu hệ thống bơm tưới tiêu - Công tác quản lý và điều phối nguồn nước còn hạn chế 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thủy lợi, kênh mương chưa đảm bảo tiêu thoát nước do cống hẹp, mương xuống cấp, tắc do cỏ, bèo - Chưa có trạm bơm đảm bảo để cung cấp nước cho đồng ruộng khi gặp hạn và tiêu úng kịp thời - 5,6 km kênh mương, 9,36 km đường giao thông nội đồng chưa được bê tông hóa. - Sử dụng giống mới chưa đồng bộ trên một cánh đồng còn nhiều giống khác nhau - Chưa có nguồn giống tốt tại chỗ - Thuốc bảo vệ thực vật trôi nổi, người dân sử dụng bừa bãi chưa theo khuyến cáo 	<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, nâng cấp hệ thống kênh mương, thủy lợi, bê tông hóa kênh mương và đường giao thông nội đồng. - Có thêm bơm dã chiến - Hướng tới sản xuất được giống tốt tại chỗ - Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi phù hợp , quy hoạch lại sản xuất đảm bảo thích ứng với BĐKH để phát triển kinh tế, tăng thu nhập. - Quy hoạch cánh đồng mẫu lớn để áp dụng KHKT và cơ giới hóa nông nghiệp. - Tập huấn chuyển giao KHKT cho người dân. - Quản lý chặt chẽ về giống, phân bón thuốc bảo vệ thực vật. - Nâng cao năng lực cho HTX để quản lý , cung cấp đầy đủ vật tư,

				trang thiết bị cần thiết cho nông nghiệp và tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm.
4	Thiếu nước sinh hoạt và sản xuất	- Dùng nước giếng khoan nên mất điện là mất nước; -Thiếu nước dự trữ -Sử dụng nước chưa hợp lý	100% hộ dân chưa có nước máy, chỉ có giếng khoan Một số hộ thiếu bể chứa nước Thiếu trạm bơm Mương xuống cấp Nhận thức của người dân về bảo vệ tài nguyên nước còn hạn chế Công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường và nguồn nước chưa được chú trọng và thiếu thường xuyên	Xây dựng hệ thống cấp nước máy Xây các bể chứa dự trữ nước Chuẩn bị hóa chất khử trùng sạch nước khi có thiên tai Xây dựng trạm bơm và chuẩn bị bơm dã chiến Các hộ gia đình nên mua máy lọc nước ăn RO

2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BĐKH

Nhóm ngành /lĩnh vực (*)	Các giải pháp đề xuất (**)	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến (%)		
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	Nhà nước	Người dân %	Hỗ trợ bên ngoài
Hạ tầng công cộng (Điện, Đường, Trường, Trạm, Công trình Thủy lợi)	Nâng cấp hệ thống điện sau công tơ	Người dân toàn xã	Nâng cấp làm mới cột 25 điện chưa kiên cố	x	x			100
			Thay thế đường dây sau công tơ	x	x		100	
	Nâng cấp đường giao thông nông thôn, bê tông hóa giao thông nội đồng.	Người dân toàn xã	Kiên cố hóa 0,83 km đường giao thông nông thôn	x	x	20	80	
			Bê tông hóa 9,36 km giao thông nội đồng	x	x	20	80	
	Củng cố, nâng cấp kênh mương, để đảm bảo tiêu, thoát nước và nước tưới cho lúa, hoa màu.	Người dân toàn xã	Nạo vét kênh mương, phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh	x			100	
			Nâng cấp 5,6 km kênh mương nội đồng	x	x	20	80	
			Nâng cấp Công thủy lợi	x	x	100		

Nhóm ngành /lĩnh vực (*)	Các giải pháp đề xuất (**)	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến (%)		
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	Nhà nước	Người dân %	Hỗ trợ bên ngoài
Nhà ở	Tăng cường khả năng chống chịu cho các ngôi nhà trước thiên tai và BDKH.	16 hộ nghèo và các hộ có nhà thiếu kiên cố toàn xã	- Xây và nâng cấp nhà cho 16 hộ nghèo và các đối tượng dễ bị tổn thương hiện có nhà thiếu an toàn trước gió bão	x	x	10	50	40
			- Chằng chống , sửa chữa, nâng cấp nhà thiếu kiên cố	x			100	
			- Tập huấn kỹ năng chằng chống nhà cho lực lượng xung kích	x	x	100		
			- Tập huấn về nhà an toàn và kỹ thuật xây nhà an toàn cho những thợ xây dựng và cộng đồng	x	x	100		
Nước sạch, vệ sinh và môi trường	Đàn có hệ thống cung cấp nước sạch cho dân Các hộ/ trang trại chăn nuôi có quy mô vừa và lớn cần có hệ thống xử lý chất thải	Người dân toàn xã	Xây dựng hệ thống cấp nước máy		x			100
			Các hộ gia đình xây bể chứa nước	x	x		100	
			Các hộ gia đình trang bị máy lọc nước sạch RO	x	x		100	
			Vệ sinh chuồng trại thường xuyên; xây hầm biogas					
			Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tài nguyên nước, bảo vệ và sử dụng nước hợp lý và bảo vệ môi trường	x	x	100		
			Trang bị các thùng rác tại công sở, các nhà văn hóa và nơi công cộng	x		80		20
			Kiểm tra, giám sát và xử	x	x	100		

Nhóm ngành /lĩnh vực (*)	Các giải pháp đề xuất (**)	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến (%)			
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	Nhà nước	Người dân %	Hỗ trợ bên ngoài	
			phạt nghiêm minh hành vi vi phạm về VSMT						
Rừng									
Trồng trọt	Giảm thiệt hại về lúa và màu	Các hộ nông dân toàn xã	Sửa chữa, nâng cấp kênh mương	x	x	30	70		
				Thường xuyên nạo vét kênh mương, khơi thông cống tiêu thoát nước	x			100	
				Chuyển đổi giống cây trồng cho phù hợp vùng đất	x	x	20	80	
				Quy hoạch lại sản xuất	x	x	100		
				Tập huấn kỹ thuật trồng trọt cho nông dân	x	x	50		50
				Quản lý và phân phối nước kịp thời, hợp lý	x			100	
				Đảm bảo nguồn giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	x	x			
Chăn nuôi	Tăng đàn gia súc, gia cầm	Các hộ chăn nuôi toàn xã	Xây dựng chuồng trại kiên cố, thoáng về mùa hè, ấm về mùa đông	x			100		
				Thường xuyên tiêm chủng đúng kỳ	x	x		100	
				Chủ động nguồn giống hoặc có nguồn giống tin cậy	x	x	10	90	
				HTX liên kết bao tiêu sản phẩm	x	x	20		80
Thủy sản	Nâng cấp, gia cố ao hồ nuôi thủy sản	Các hộ nuôi thủy sản	Tập huấn nâng cao kỹ năng	x	x	100			
				Nâng cấp, cải tạo ao, hồ	x	x		100	
				Dùng lưới vây quanh ao hồ	x			100	

Nhóm ngành /lĩnh vực (*)	Các giải pháp đề xuất (**)	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến (%)		
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	Nhà nước	Người dân %	Hỗ trợ bên ngoài
			khi có lũ, lụt Chuẩn bị hóa chất phòng dịch bệnh cho cá, tôm Chủ động nước sạch trong ao hồ	x x	x	20	80 100	
Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	Nâng cấp hệ thống thông tin cảnh báo.	Người dân toàn xã	Sửa chữa các loa bị hỏng trang bị	x	x	100		
			Trang bị thêm loa mới kể cả loa cầm tay	x	x	100		
			Thiết lập hệ thống cảnh báo khẩn cấp cho khi có tình huống khẩn cấp	x	x	100		
			Củng cố nâng cao năng lực đội tuyên truyền của xã	x	x	100		
			Mua sắm bộ loa di động để truyền truyền lưu động	x	x	100		
Phòng chống thiên tai và TUBĐ KH	Có kế hoạch và phương án phòng chống thiên tai tại cụ thể	Người dân toàn xã đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương và ở vùng có nguy cơ bị lụt cao	Hỗ trợ sơ tán cho đối tượng DBTT	x	x	50	50	
			Xác định nơi trú ẩn an toàn cho người dân khi có thiên tai xảy ra	x	x	50	50	
			Chuẩn bị phương án phù hợp và tổ chức diễn tập sơ tán	x	x	100		
			Trạm y tế chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, phương tiện, cơ sở thuốc ...	x	x	100		
	Mua sắm trang thiết bị, cứu		Hỗ trợ và mua sắm trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn, sơ	x	x	80	20	

Nhóm ngành /lĩnh vực (*)	Các giải pháp đề xuất (**)	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến (%)		
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	Nhà nước	Người dân %	Hỗ trợ bên ngoài
	Tạo, cứu hộ và tập huấn kỹ năng cho đội xung kích.	Người dân toàn xã đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương và ở vùng có nguy cơ bị lụt cao	cấp cứu - mua sắm các vật tư dự phòng PCTT: bao tải, cọc tre, rơm rạ...					
			Tập huấn kỹ năng cho đội xung kích CTĐ, trung đội mạnh ở xã và thôn về kỹ năng TKCN< sơ cấp cứu	x	x	100		
			Diễn tập PCTT	x	x	100		
Lĩnh vực Bình đẳng Giới (***)	Tăng cường năng lực PCTT cho phụ nữ	Toàn xã	- Đảm bảo thành phần nữ trong ban chỉ đạo PCTT&CHCN	x	x	100		
			- Mở các lớp tập huấn PCTT cho các thành viên Ban chỉ huy và các tổ xung kích thôn	x	x	100		
			- Tuyên truyền PCTT cho cộng đồng đặc biệt là nữ		x	80	20	
			Mở lớp tập bơi đặc biệt cho phụ nữ và trẻ em					

3. Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã:

- Chương trình đánh giá rủi ro thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu mà dự án triển khai tại xã là chương trình rất thiết thực, đem lại nhiều lợi ích cho chính quyền địa phương trong xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, quốc phòng an ninh
- Giúp các tổ chức đoàn thể hiểu hơn vai trò trách nhiệm của mình trong công tác phòng chống thiên tai ứng phó biến đổi khí hậu đối với cộng đồng
- Chương trình cũng giúp người dân trong xã nắm bắt được những nguy cơ rủi ro thiên tai có thể gặp phải, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng trong ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu. Đồng thời lường trước được những rủi ro đề chủ động có những giải pháp đối phó hạn chế thấp nhất các thiệt hại về vật chất cũng như con người khi ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu.

4. Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã

- Cảm ơn chương trình, cảm ơn các thầy cô giảng viên đã về địa phương tập huấn cho nhân dân và cán bộ xã Nga Nhân một chương trình có ý nghĩa thiết thực cho nhân dân trong xã
- Kết quả chương trình tập huấn đem lại là kiến thức mà cán bộ và nhân dân được tập huấn có được và báo cáo tổng hợp về đánh giá rủi ro thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu trên địa bàn xã Nga

Nhân. Đây có thể xem như là một trong những cầm nang giúp chính quyền địa phương xây dựng phương án, kế hoạch ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu cũng như xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, quốc phòng an ninh.

- Mong chương trình quan tâm đến địa phương nhiều hơn nữa, hỗ trợ địa phương tập huấn về nhiều chuyên đề chuyên sâu hơn và hỗ trợ cả về vật chất như xây nhà cho các hộ nghèo, các hộ hộ sống ở vùng có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai cao...

- Chúc chương trình tập huấn thành công cho nhiều địa phương, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng.

E. Phụ lục:

1. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá:

TT	Họ và tên (Nam /nữ)	Đơn vị	Số điện thoại
1	Vũ Ngọc Phú	Phó chủ tịch UBND	
2	Lưu Thị Hương	VPTK	
3	Mai Thị Hải	Địa chính NN	
4	Đặng Văn Lý	Kế toán ngân sách	
5	Nguyễn Quốc Tuấn	CB chính sách	
6	Mai Văn Tài	Chủ tịch MTTQ	
7	Nguyễn Ngọc Trí	Ct Hội ND	
8	Khuong Huy Điền	CT Hội CCB	
9	Phạm Thị Hằng	CT Hội LHPN	
10	Phạm Văn Chiến	PCTHBCHQS xã	
11	Phạm Minh Quang	CT Hội CTĐ	
12	Nguyễn Hữu Trung	GĐ HTX	
13	Mỹ Thị Lan Hương	Phó BT đoàn	
14	Mai Văn Ngọc	Công an viên	
15	Phạm Bá Chung	Đội trưởng đội công	
16	Trần Văn Đắc	Xóm trưởng xóm 1	
17	La Văn Hồng	Xóm trưởng xóm 2	
18	Mai Hồng Duyên	Xóm trưởng xóm 3	
19	Nguyễn Văn Mầu	Xóm trưởng xóm 4	
20	Đặng Văn Uy	Xóm trưởng xóm 5	
21	Đỗ Tiến Khoa	Xóm trưởng xóm 6	

22	Đình Hữu Thi	Xóm trưởng xóm 7	
23	Trình Xuân Hòa	Xóm trưởng xóm 8	
24	Mai Khắc Bản	CHT CH ND xóm 3	
25	Mai Thị Sâm	CHT CH ND xóm 4	
26	Mai Thị Lộc	CHT CH ND xóm 8	

**2. Phụ lục 2: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn:
2.1 Bản đồ:**

2.2* Lịch sử thiên tai:

Năm xảy ra thiên tai	Loại hình thiên tai	Xu hướng, đặc điểm thiên tai	Địa điểm bị ảnh hưởng	Các thiệt hại & Mức độ thiệt hại	Nguyên nhân dẫn đến các thiệt hại	Các biện pháp đã áp dụng – Kinh nghiệm
10/2017	BÃO, LỤT	Mưa lút tăng thời gian kéo dài, số lượng cơn bão giảm cường độ tăng	Toàn xã, nặng nhất là thôn 1, 2, 5 và 6	<ul style="list-style-type: none"> - 30 ha lúa mất 50% đến 70% - Thủy sản mất 12ha - Lạc 6 ha mất 30% - 70% - Ót 4ha mất 100% - Cây bị gãy đổ 50 cây - Kênh mương bị sạt lở 150,5m - Đường giao thông nội đồng bị sạt lở 100m - Nhà tốc mái 30 cái 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chủ quan - Hệ thống tiêu kém - Bờ ao, hồ thấp, yếu - Một số tuyến kênh mương xuống cấp - Một số tuyến đường đất bị sạt lở 2,8km - Thu hoạch không kịp thời 	<ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống truyền thanh từ xã đến xóm Tuyên truyền, cảnh báo kịp thời cho người dân - Có kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai từ xã đến xóm - Có thành lập BCD của xã, tiểu BCD xóm về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn - Thu hoạch chạy bão lụt - Bê bờ ao, giang lưới xung quanh ao, hồ - Chủ động chằng chống nhà - Chặt tía cành cây - Trục 24/24
1/2016 và 2017	Rét hại	Kéo dài 8 ngày, nhiệt độ 5 đến 7°C Kèm mưa phùn và sương muối	Toàn xã	<ul style="list-style-type: none"> - Lúa chết (80 ha) - Chết 8 con trâu, bò - 15 ha cá, tôm bị thiệt hại - 40 ha lạc mất trắng 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng chăm sóc chưa tốt - Chuồng trại chưa đảm bảo - Chủ quan - Mùa vụ trùng mùa rét hại - Ao hồ thiếu nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Gieo mạ bổ sung cấy hết diện tích, bón tro, lân cho mạ chống rét - Đắp bờ giữ nước ngâm chân cho lúa - Tăng cường kỹ năng chăm sóc - 100% diện tích lạc trồng đều được che phủ nilông - Che kín chuồng trại - Tăng cường tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, hoa màu, không chăn thả gia súc ngoài đồng khi rét đậm, rét hại - Dự trữ đủ thức ăn và cung cấp đủ thức ăn tinh cho vật nuôi
6 - 7/2016 và 2018	Hạn hán, nắng nóng	Kéo dài 2 tháng 6 tháng 7; Nhiệt	Toàn xã	<ul style="list-style-type: none"> - 25 ha lúa, màu bị kém phát triển và mất từ 25 đến 30% 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa hình cao, thiếu nước tưới - Không có nguồn nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bơm giã chiến - Chuyển đổi cây trồng Phù hợp với điều kiện thời tiết

		độ 39 ⁰ C đến 40 ⁰ C		<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc chết 200 con (không có trâu bò, bê nghé) - Các loại gia cầm nhỏ chết 550 con - Diện tích nuôi rông thủy sản bị thiệt hại 2 ha 	tưới dự trữ - Thiếu phương tiện và kỹ năng chống nóng cho cá, tôm - Chuồng trại thấp không thông thoáng	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí lịch thời gieo trồng sớm hơn để tránh hạn - Gia cố chuồng trại, lắp hệ thống quạt thông gió, hệ thống sục khí - Tăng sức đề kháng cho gia súc, gia cầm bằng khoáng, điện giải và các loại vitamin Tiêm phòng định kỳ cho vật nuôi
--	--	--	--	---	---	---

2.3. Lịch theo mùa

Thiên tai	Tháng (dương lịch)												Xu hướng thiên tai					
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12						
Bão lụt																Diễn biến phức tạp hơn, cấp độ mạnh hơn, nhiều hơn. Lụt tăng, dài ngày hơn, ngập sâu hơn.		
Nắng nóng, hạn hán																Nắng nóng, hạn hán kéo dài, nhiệt độ tăng cao kéo dài hơn trước.		
Rét đậm, rét hại																Nhiệt độ giảm sâu, Rét cường độ mạnh hơn, thời gian ngắn hơn		
Mùa vụ SXKD	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Ảnh hưởng của thiên tai	Tại sao	Các giải pháp			
<i>Lúa chiêm</i>	Nữ 90%												Mạ chết (do rét hại). - Lúa cấy chậm phát triển	Thiếu biện pháp chống rét cho mạ - Trùng với thì điểm rét hại	. Che phủ ni lông thời điểm gieo mạ Rải tro và lan để giữ ấm cho mạ			
Gieo mạ																		
Cấy																		
<i>Lúa mùa</i>													Nắng nóng làm mạ chậm phát triển, giảm năng suất. - Bão làm ngập lụt mất mùa giảm năng suất	- Trùng với mùa Bão lụt, diện tích trùng, hệ thống tiêu thoát nước kém, - Hạn hán thiếu nước tưới	- Chuyển đổi mùa vụ, tổ chức nạo vét kênh mương, - Tưới nước cho mạ, tăng cường công tác thủy lợi			
Gieo mạ																		
cấy																		



2.4. Điểm mạnh, điểm yếu:

STT	LĨNH VỰC	ĐIỂM MẠNH	ĐIỂM YẾU
1	Năng lực bộ máy Phòng chống thiên tai (PCTT) và Tìm kiếm cứu nạn	<ul style="list-style-type: none"> - Có Ban Chỉ huy PCTT từ xã đến thôn, phân công cụ thể; - Xã có ban chỉ huy phòng chống thiên tai 30 người, mỗi thôn có 7 đến 9 người. Có tổ canh gác đê 6 người - Hàng năm đều có kế hoạch PCTT và có các phương án hoạt động cụ thể - Hoạt động của ban có hiệu quả, chỉ đạo sát sao. - Có phương tiện tại chỗ: Huy động 100% xe máy, 5 ô tô tải và các phương tiện khác, - Vật tư phòng chống TT được trang bị đảm bảo từ thôn đến xã: Cọc tre 150 cái, bao bì 2000 cái, rọ tre, rọ sắt 20 cái, phen liếp 200m² - BCH PCTT xã và các tiểu ban của các thôn đều có trách nhiệm, chỉ đạo chặt chẽ, luôn có mặt khi thiên tai xảy ra. Các thành viên trong ban trực 24/24 	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh phí hoạt động cho công tác PCTT chưa kịp thời; - Thiếu 1 số công cụ, phương tiện PCTT - Thiếu lực lượng khi ứng phó do số lao động chính đi làm ăn xa; - Tổng hợp báo cáo PCTT chưa đầy đủ
2	Hệ thống thông tin cảnh báo	<ul style="list-style-type: none"> - Xã có hệ thống truyền thanh (20 loa), các thôn mỗi thôn có 2 đến 3 loa, 01 máy phát điện tại công sở. - Thông tin cảnh báo kịp thời, rõ ràng, dễ hiểu, dễ làm theo, - Có lực lượng tuyên truyền viên tại chỗ: Xóm trưởng kiêm tuyên truyền viên, trưởng các tổ chức đoàn thể trong xóm, Có cán bộ chuyên trách của xã làm công tác giao liên. - 95 % dân tiếp cận được thông tin cảnh báo từ trung ương, tỉnh, huyện; - 98 % dân có ti vi, đài, - 50 đến 60% hộ dân tiếp cận được với Internet, qua điện thoại thông minh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu loa cầm tay; - Loa truyền thanh xuống cấp; 5 % người dân chưa tiếp cận được thông tin, 2% hộ dân chưa tiếp cận được điện thoại di động, 40 – 50% hộ dân chưa tiếp cận được hệ thống internet, điện thoại thông minh - 15 – 20% Người dân chưa thực hiện nghiêm theo cảnh báo
3	Hệ thống công trình phòng chống thiên tai	<ul style="list-style-type: none"> - 3 Trường học, 1 trạm y tế, công sở, nhà văn hóa xã đều là nhà cao tầng kiên cố, 8 nhà văn hóa thôn kiên cố, toàn xã có 280 nhà cao tầng có thể làm nơi sơ tán an toàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Các địa điểm trung dụng làm nơi tập kết dân sơ tán chỉ có ít nhà vệ sinh và dụng cụ chứa nước không đủ đáp ứng khi thiên tai xảy ra - Thiếu hệ thống bơm chống hạn cục bộ.
4	Phương châm 4 tại chỗ	<ul style="list-style-type: none"> - Có Ban Chỉ huy PCTT từ xã đến thôn; - Có lực lượng xung kích, mỗi thôn có từ 10 đến 15 thành viên, toàn xã có hơn 40 tuyên truyền viên - Có 100% xe máy, 5 ô tô tải, áo phao và các phương án áo phao tiện khác, Vật tư phòng chống TT được trang bị đảm bảo từ thôn đến xã: Cọc tre 150 cái, bao bì 2000 cái, rọ tre, rọ sắt 20 cái, phen liếp 200m², - Trong xã có 01 chợ, có 5 đại lý lớn và 35 cửa hàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Kinh phí hoạt động cho công tác PCTT chưa kịp thời; - Thiếu lực lượng ứng phó do đi làm ăn xa nhiều; - Thiếu phương tiện: Dây và bộ đồ cứu hộ, bộ hô hấp nhân tạo, xuồng máy, hệ thống cứu hỏa. - Một số thôn xa chợ, xa đại

		<p>tạp hóa; trạm y tế có 5 cán bộ y tế, và 8 y tá thôn; Có 02 cơ sở thuốc, 10 cơ sở bán thuốc tây phục vụ khi có thiên tai xảy ra.</p>	<p>lý lớn nên khi thiên tai xảy ra đi lại khó khăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện phương châm 4 tại chỗ của một số thôn chưa tốt.
5	<p>Nhận thức, kinh nghiệm, ý thức của người dân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hầu hết người dân có ý thức và có kinh nghiệm PCTT. - Có tinh thần tương thân tương ái, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau 	<ul style="list-style-type: none"> - Còn một bộ phận chưa có ý thức đầy đủ , chủ quan, xem nhẹ; - Còn một số hộ dân không tuân theo lệnh của người có trách nhiệm. - Nhận thức của nhân dân về phòng chống thiên tai còn hạn chế

2.5. Tổng hợp kết quả đánh giá:

Loại hình thiên tai	Xu hướng, đặc điểm thiên tai	TTDBTT	Năng lực PCTT	Rủi ro thiên tai
BÃO, NGẬP LỤT	<p>Gió cấp 8, cấp 9, giạt cấp 10, kèm mưa lớn,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại không đảm bảo. - Chuồng trại thấp trũng. mất vệ sinh - Công tác tiêm phòng chưa thường xuyên. - Chuyển đổi giống phù hợp - Hệ thống tiêu kém - Bờ ao, hồ thấp, yếu - Mương đất - Đường đất - Thu hoạch không kịp thời - Chuồng trại không đảm bảo - Mùa vụ trùng mùa thiên tai - Người dân còn chủ quan - Hiểu biết về bão, lụt còn hạn chế - Thiếu loa cầm tay;; - Loa truyền thanh xuống cấp; - Người dân chưa thực hiện nghiêm 	<ul style="list-style-type: none"> -;Đầu tư nâng cấp hệ thống kênh mương; -Đã chuyển đổi diện tích năng suất thấp sang trồng cây và nuôi thủy sản khác có năng suất cao hơn. -Nâng cấp ao hồ -Vệ sinh , cải tạo ao, hồ; -Thu hoạch chủ động. -Che lưới bao quanh ao hồ -Chuồng trại đảm bảo tốt hơn, vệ sinh hơn. -Chủ động tiêm phòng đầy đủ cho vật nuôi. -Tăng cường tuyên truyền cảnh báo bão. -Tập huấn kỹ năng chăn nuôi - Tuyên truyền, cảnh báo kịp thời cho người dân - Thu hoạch chạy bão lụt - Be bờ ao, giang lưới xung quanh ao, hồ - Chủ động chằng chống nhà, chuồng trại chăn nuôi - Trực 24/24 - Xuống giống đúng lịch - Hệ thống truyền thanh tốt (20 loa) của xã, các thôn có 3 đến 6 loa - Thông tin cảnh báo kịp thời, rõ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lúa mất hoặc giảm năng suất - Mưa ngập lâu ngày làm phát sinh dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi thủy sản - Ao, hồ bị tràn, vỡ, mất cá - Cây bị gãy đổ Kênh mương bị sạt lở - Đường giao thông nội đồng bị sạt lở

		<p>theo cảnh báo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các địa điểm trung dụng làm nơi tập kết dân sơ tán chỉ có ít nhà vệ sinh và dụng cụ chứa nước - Thiếu kinh phí; - Thiếu lực lượng ứng phó do đi làm ăn xa nhiều; - Thiếu phương tiện; - Việc thực hiện phương châm 4 tại chỗ của một số hộ chưa tốt. - Còn một bộ phận chưa có ý thức đầy đủ , chủ quan, xem nhẹ; - Còn hiện tượng không tuân theo lệnh của người có trách nhiệm 	<p>ràng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có lực lượng tuyên truyền viên trực tiếp đến nhà để thông báo cho dân - 100% dân tiếp cận được thông tin cảnh báo; - 100% dân có ti vi, - 50 đến 60% hộ dân tiếp cận được với Internet - - Trường học, trạm y tế, công sở, nhà văn hóa thôn kiên cố.có thể làm nơi sơ tán an toàn - Có Ban Chỉ huy PCTT từ xã đến thôn; - Có lực lượng xung kích đông, mỗi thôn có từ 10 đến 15 thành viên - Có lực lượng đông đảo đặc biệt có 40 tuyên truyền viên - Có 4 ô tô, nhiều xe máy, áo phao, - 100 thùng mì tôm, 100 chai nước lọc; - Từ xã đến thôn luôn có ý thức PCTT. - Hầu hết người dân có ý thức PCTT 	
Rét hại	Kéo dài nhiều ngày, nhiệt độ thấp hơn Kèm mưa phùn	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng chăm sóc chưa tốt - Chuồng trại chưa đảm bảo - Chủ quan - Mùa vụ trùng mùa rét hại 	<ul style="list-style-type: none"> - Cây bổ sung - Đắp bờ giữ nước ngâm chân - Tăng cường kỹ năng chăm sóc sau ngập - Che kín chuồng trại - Tăng cường tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, hoa màu - Cung cấp đủ thức ăn tinh cho vật nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Lúa chết - Vật nuôi bị chết - Cá bị thiệt hại - Lạc bị mất
sét	Nhiều hơn, bất ngờ, khó đoán	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết của người dân còn hạn chế - Nhiều người chủ quan - Cột thu lôi không đảm bảo 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhiều hộ khi xây nhà cao tầng đã làm cột thu lôi - Một số hộ đã biết không dùng điện thoại , tivi khi có sét 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiệt hại về người - Hư hỏng đồ dùng điện và hệ thống điện - Vật nuôi bị chết
Nắng nóng	Số lần nhiều hơn, kéo dài hơn, nhiệt độ cao hơn	<ul style="list-style-type: none"> - Lượng điện sử dụng gia tăng gây tốn kém hơn, mất điện nhiều hơn - Nhiều hộ không có bể chứa nước - Người ăn chưa có ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã thay đổi cây chịu hạn như ớt, khoai tây cho cây lạc - 30% số hộ có bơm tưới - Có HTX quản lý, điều phối nguồn nước tưới, giống, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất - Che mát cho cây trồng, vật nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước sinh hoạt - Bệnh tật gi tăng - Bệnh dịch phát triển

		<ul style="list-style-type: none"> thức tốt trong sử dụng tiết kiệm nước - Nhiều diện tích bị hạn - Giống cây chịu hạn kém - Cá, tôm không chịu được nóng - Thiếu dụng cụ hoặc phương tiện làm mát - Trẻ em và người cao tuổi nhiều 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên khuyến cáo về việc bảo vệ sức khỏe cho người và vật nuôi - Xử lý kịp thời khi cây trồng vật nuôi bị dịch bệnh - 	<ul style="list-style-type: none"> - Cá bị chết - Lúa màu bị chết hoặc giảm năng suất - Tăng chi phí trong sinh hoạt
Hạn hán	Kéo dài 2 tháng , Nhiệt độ 39 đến 40 độ	<ul style="list-style-type: none"> - Địa hình cao, thiếu nước tưới - Không có nguồn nước tưới dự trữ - Thiếu phương tiện và kỹ năng chống nóng cho cá, tôm - Không dự trữ thức ăn cho vật nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bơm giả chiến - Chuyển đổi cây trồng Từ lạc sang trồng ớt Lắp hệ thống quạt thông gió, hệ thống sục khí 	<ul style="list-style-type: none"> - Lúa, màu kém phát triển hoặc bị thiệt hại - Vật nuôi chết - Cá, tôm bị chết

2.6 . Xếp hạng giải pháp

STT	Các giải pháp	Số người tham gia đánh giá		Tổng cộng	Thứ tự ưu tiên
		Nam	Nữ		
1	Chuẩn bị tốt nguồn lực theo phương châm 4 tại chỗ				1
2	Tu sửa, nâng cấp, làm mới cơ sở hạ tầng: Nhà, đường, điện, kênh mương, hệ thống truyền thanh.				2
3	Chuyển đổi giống cây con và quy hoạch sản xuất thích ứng với BĐKH				4
4	Nâng cao năng lực bảo vệ lúa màu, thủy sản				6
5	Nâng cáo nhận thức cộng đồng về thiên tai và BĐKH				3
6	Nâng cấp hệ thống thông tin cảnh báo				5
7	Nâng cáo năng lực PCTT cho phụ nữ và trẻ em				7
8	Tăng cường năng lực cho lực lượng PCTT và BĐKH				8

2.7. Xếp hạng nguy cơ thiệt hại:

STT	Các nguy cơ bị thiệt hại do thiên tai	Số người tham gia		Tổng cộng	Thứ tự ưu tiên
		Nam	Nữ		
1	Nhà bị đổ, hư hại				2
2	Thiệt hại về trồng trọt				1
3	Thiệt hại thủy sản				7
4	Vật nuôi bị chết				8
5	Hư hại đường giao thông				10
6	Kênh mương hư hại				3
7	Thiếu nước sinh hoạt				4
8	Môi trường bị ô nhiễm				9
9	Thiệt hại về người				6
10	Hệ thống điện, truyền thanh bị hư hỏng				5

3. Phụ lục 3: Ảnh chụp một số hoạt động giá:





Tập huấn kỹ thuật và tổng hợp thông tin



Họp dân
